

**TỔNG CÔNG TY
CẢNG HÀNG KHÔNG VIỆT NAM - CTCP**

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
NĂM 2020**

TP. HỒ CHÍ MINH, THÁNG 4/2021

MỤC LỤC

I. THÔNG TIN CHUNG.....	2
1. Thông tin khái quát.....	2
2. Quá trình hình thành và phát triển.....	2
3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:	3
4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý.....	4
5. Định hướng phát triển	6
6. Các rủi ro, khó khăn.....	6
II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2020	7
1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh.....	7
2. Tổ chức và nhân sự	10
3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án	11
4. Tình hình tài chính	13
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.....	15
6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty	16
III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC.....	20
1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.....	20
2. Tình hình tài chính	24
3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý	25
4. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021:	26
5. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty.....	29
IV. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA ACV	31
1. Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của ACV	31
2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Tổng giám đốc	32
3. Kế hoạch và định hướng năm 2021	33
V. QUẢN TRỊ CÔNG TY	34
1. Hội đồng quản trị	34
2. Ban Kiểm soát.....	35
3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban Tổng giám đốc và Ban kiểm soát	38
VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH.....	39
PHỤ LỤC 01: DANH SÁCH CÁC CẢNG HÀNG KHÔNG	40
PHỤ LỤC 02: DANH SÁCH CÁC CÔNG TY CON, CÔNG TY LIÊN KẾT	42
PHỤ LỤC 03: THÔNG TIN VỀ NHÂN SỰ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	45
PHỤ LỤC 04: THÔNG TIN VỀ NHÂN SỰ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC	47
PHỤ LỤC 05: THÔNG TIN VỀ THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT.....	49

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP
- Tên giao dịch quốc tế: Airports Corporation of Vietnam
- Tên viết tắt: ACV
- Biểu trưng (logo):
- Mã số doanh nghiệp: 0311638525
- Vốn điều lệ đăng ký: 21.771.732.360.000 đồng
(Bằng chữ: Hai mươi một nghìn bảy trăm bảy mươi một tỷ bảy trăm ba mươi hai triệu ba trăm sáu mươi nghìn đồng)
- Vốn thực góp: 21.771.732.360.000 đồng
- Người đại diện theo Pháp luật: Ông Vũ Thế Phiệt - Tổng giám đốc
- Trụ sở chính: Số 58 Trường Sơn, phường 2, quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh
- Số điện thoại: (84.28) 3848 5383 - Fax: (84.28) 3844 5127
- Website: <https://www.vietnamairport.vn>
- Mã cổ phiếu: ACV

2. Quá trình hình thành và phát triển

Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam được thành lập theo quyết định số 238/QĐ-BGTVT ngày 08/02/2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải trên cơ sở hợp nhất ba Tổng công ty: Tổng công ty Cảng hàng không miền Bắc, Tổng công ty Cảng hàng không miền Trung và Tổng công ty Cảng hàng không miền Nam.

- Ngày 06/10/2015, Thủ tướng Chính phủ đã có Quyết định số 1710/QĐ-TTg phê duyệt phương án cổ phần hóa Công ty mẹ - Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam.

- Ngày 10/12/2015, ACV đã tổ chức chào bán lần đầu ra công chúng 77,8 triệu cổ phần (chiếm 3,47% vốn điều lệ) tại Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh.

- Ngày 16/03/2016, ACV đã tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất thành lập Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP.

- Ngày 01/04/2016, ACV được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp CTCP và chính thức chuyển đổi sang hoạt động là Công ty cổ phần. Bộ Giao thông vận tải là cơ quan đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước tại ACV.

- Ngày 21/11/2016, cổ phiếu ACV chính thức được giao dịch trên sàn chứng khoán UPCOM, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội với mã chứng khoán ACV.

- Ngày 12/11/2018, Bộ Giao thông vận tải đã thực hiện chuyển giao quyền đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước tại ACV về Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước tại doanh nghiệp.

Danh hiệu và giải thưởng đạt được trong năm 2020:

- Cờ thi đua của Chính phủ tặng đơn vị xuất sắc trong phong trào thi đua năm 2019.

- Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp (Quyết định số 04/QĐ-UBQLV ngày 11/01/2021).

- Bộ trưởng Bộ Tài chính tặng Bằng khen về thành tích tiêu biểu xuất sắc trong việc chấp hành pháp luật Thuế và thực hiện tốt nghĩa vụ nộp thuế vào ngân sách Nhà nước. Tổng cục Thuế vinh danh Top 30 doanh nghiệp nộp thuế tiêu biểu nhất trong 30 năm phát triển của ngành Thuế.

- Top 15 doanh nghiệp niêm yết có hiệu quả kinh doanh tốt nhất 3 năm liên tiếp trong chương trình “Đánh giá năng lực hoạt động doanh nghiệp – Vietnam the Best Company”.

- Năm thứ 3 liên tiếp ACV được trao giải thưởng Doanh nghiệp xuất sắc Châu Á năm 2020 (Asia Pacific Entrepreneurship Awards – APEA) do Enterprise Asia - Tổ chức phi chính phủ hàng đầu về Kinh doanh tại Châu Á trao tặng.

- Top 20 nhãn hiệu nổi tiếng Việt Nam năm 2020.

- Top 10 Doanh nghiệp tiêu biểu ASEAN 2020.

- Năm thứ 5 liên tiếp Cảng HKQT Nội Bài được bình trong “Top 100 sân bay tốt nhất thế giới” (World’s Top 100 Airports 2020) do Tổ chức quốc tế SKYTRAX tổ chức.

- Cảng HKQT Đà Nẵng được bình chọn Top 10 sân bay cải thiện nhất thế giới năm 2020 (The World's Most Improved Airports 2020) Tổ chức quốc tế SKYTRAX tổ chức.

- Công đoàn ACV được tặng thưởng Huân chương lao động hạng III.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

3.1. Ngành nghề kinh doanh chính:

Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải hàng không: Đầu tư, quản lý vốn đầu tư, trực tiếp sản xuất, kinh doanh tại các cảng hàng không sân bay; Đầu tư, khai thác kết cấu hạ tầng, trang bị, thiết bị cảng hàng không, sân bay; Cung cấp dịch vụ bảo đảm an ninh hàng không, an toàn hàng không; Cung ứng các dịch vụ bảo dưỡng tàu bay, phụ tùng, thiết bị hàng không và các trang thiết bị khác; Cung ứng các dịch vụ kỹ thuật thương mại mặt đất; Các dịch vụ tại nhà ga hành khách, ga hàng hóa; Cung ứng dịch vụ thương nghiệp, bán hàng miễn thuế, các dịch vụ phục vụ sân đỗ tại các cảng hàng không và sân bay; Cung ứng xăng dầu, mỡ hàng không (bao gồm nhiên liệu, dầu mỡ bôi trơn và chất lỏng

chuyên dùng) và xăng dầu tại các cảng hàng không, sân bay; Các dịch vụ hàng không, dịch vụ công cộng khác tại các cảng hàng không sân bay.

3.2. Địa bàn kinh doanh:

ACV có trụ sở chính đặt tại 58 Trường Sơn, phường 2, quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh, có 22 chi nhánh Cảng hàng không phụ thuộc hoạt động khắp trên cả nước, bao gồm 09 Cảng hàng không quốc tế và 13 Cảng hàng không nội địa.

(Danh sách các cảng hàng không trực thuộc ACV tại Phụ lục 01 kèm theo)

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

4.1. Mô hình quản trị

Mô hình quản trị của ACV gồm: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc.

a) Đại hội đồng cổ đông:

Là cơ quan quyết định cao nhất của ACV, bao gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, hoạt động thông qua cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên, Đại hội đồng cổ đông bất thường và thông qua việc lấy ý kiến bằng văn bản.

b) Hội đồng quản trị:

Là cơ quan quản lý ACV, có toàn quyền nhân danh ACV để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của ACV không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

c) Ban kiểm soát:

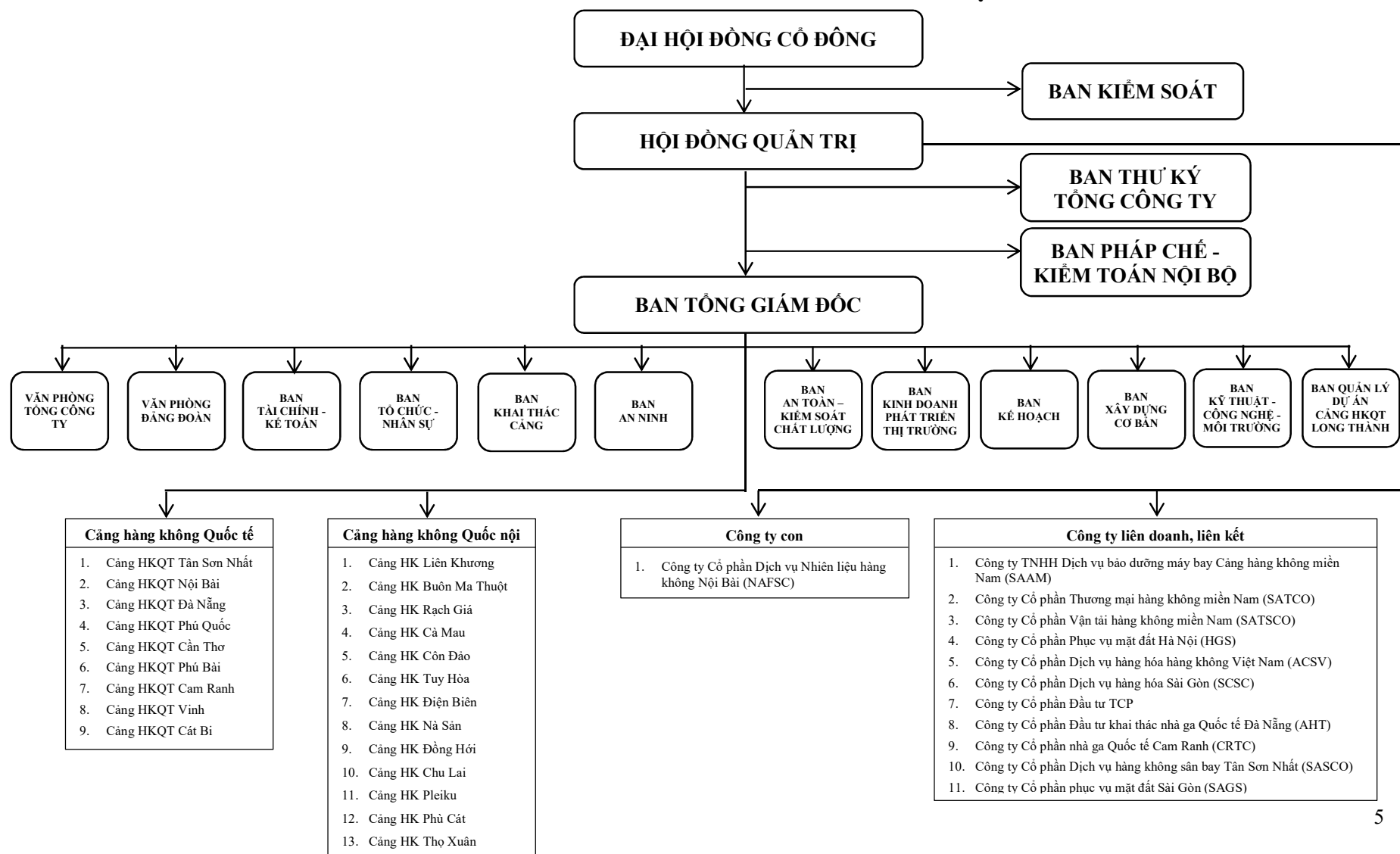
Là cơ quan do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, thay mặt các cổ đông để kiểm soát, đánh giá một cách độc lập, khách quan và trung thực mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của ACV; thực trạng tài chính của ACV và chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

d) Tổng Giám đốc:

Là người đại diện theo pháp luật của ACV và là người điều hành hoạt động hàng ngày của ACV.

4.2. Cơ cấu bộ máy quản lý

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC TỔNG CÔNG TY CẢNG HÀNG KHÔNG VIỆT NAM – CTCP



4.3. Công ty con, Công ty liên kết: ACV có 01 công ty con và 11 công ty liên kết, liên doanh (Danh sách và thông tin về các công ty con, công ty liên kết, liên doanh tại Phụ lục 02 kèm theo)

5. Định hướng phát triển

- Tiếp tục phát triển ACV là doanh nghiệp nhà nước có vai trò chủ đạo, nòng cốt trong lĩnh vực quản lý khai thác và đầu tư, phát triển kết cấu hạ tầng cảng hàng không, sân bay; tạo động lực cho sự phát triển của ngành hàng không Việt Nam, góp phần quan trọng thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia và đảm bảo quốc phòng, an ninh của đất nước.

- Tiếp tục đầu tư phát triển, mở rộng, tăng cường năng lực khai thác hệ thống cảng hàng không theo quy hoạch được duyệt, theo hướng hiện đại hóa, đạt tiêu chuẩn quốc tế nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh của các cảng hàng không đặc biệt cảng cửa ngõ quốc tế, tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển các hoạt động kinh tế, tăng cường liên kết vùng, phục vụ phát triển kinh tế xã hội; Tập trung mọi nguồn lực triển khai thực hiện Dự án Cảng HKQT Long Thành.

- Đảm bảo an ninh an toàn cho hoạt động khai thác theo các quy định của các cơ quan Nhà nước quản lý chuyên ngành cũng như các tổ chức hàng không quốc tế (Tổ chức hàng không dân dụng quốc tế - ICAO, Hiệp hội Vận tải hàng không quốc tế - IATA), đây cũng là một trong yêu cầu nhiệm vụ then chốt để góp phần thực hiện thành công chiến lược phát triển của ACV cũng như thực hiện nhiệm vụ chính trị đảm bảo an ninh quốc phòng của đất nước.

- Duy trì và phát triển hoạt động kinh doanh đạt hiệu quả cao, bảo toàn và phát triển vốn chủ sở hữu và đảm bảo dòng tiền cho hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư.

- Chú trọng đầu tư, ứng dụng khoa học công nghệ hiện đại, phù hợp xu thế phát triển cảng hàng không trên thế giới, gắn tăng trưởng với bảo vệ môi trường; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và năng suất lao động; đảm bảo hài hòa lợi ích của Nhà nước, cổ đông và người lao động.

6. Các rủi ro, khó khăn

- Tình hình đại dịch Covid-19 kéo dài ảnh hưởng toàn diện đến mọi mặt nền kinh tế trong và ngoài nước, và ngành hàng không chịu nhiều tác động tiêu cực quy mô thị trường sụt giảm, tăng trưởng âm và dự kiến sau 3-4 năm thị trường mới phục hồi như năm 2019;

- Dòng tiền tích lũy để tái đầu tư của ACV trong giai đoạn tới bị sụt giảm do ảnh hưởng đại dịch Covid-19 đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 và cho cả giai đoạn 2021 – 2025;

- Giai đoạn 2016-2020, với những bất cập trong khó khăn cơ chế chính sách về quyền đầu tư doanh nghiệp Cảng, thủ tục đầu tư xây dựng, quy hoạch, công tác bàn giao mặt bằng, giao/cho thuê đất tại các Cảng hàng không/sân bay, công tác trình phê duyệt chủ trương đầu tư tại Cảng hàng không, sân bay kéo dài đã ảnh hưởng đến tiến độ triển khai thực hiện các dự án đầu tư kết cấu hạ tầng

hàng không. Năm 2021, các khó khăn vướng mắc trên đã bước đầu được tháo gỡ theo các văn bản quy phạm pháp luật mới như Nghị định 05/2021/NĐ-CP, Nghị định 148 về đất đai, Luật đầu tư,... Tuy nhiên vẫn còn nhiều vướng mắc về công tác giao, cho thuê đất, công tác bàn giao đất quốc phòng để triển khai các dự án, công tác điều chỉnh quy hoạch cục bộ, quy hoạch chi tiết,...

- Nhiệm vụ đảm bảo an ninh an toàn hàng không đã được tổ chức quản lý chặt chẽ, tuy nhiên hệ thống đảm bảo an ninh an toàn hàng không còn nhiều tồn tại hạn chế, còn xảy ra nhiều sự cố uy hiếp an ninh an toàn bay do tần suất khai thác ngày càng tăng cao, biến đổi khí hậu, hạ tầng hệ thống đảm bảo an ninh an toàn hàng không đã được đầu tư nhưng chưa đáp ứng được nhu cầu nhiệm vụ.

- Lĩnh vực hàng không nói chung và cảng hàng không nói riêng có tính hội nhập quốc tế rất cao; các biến động bất lợi về địa chính trị, xung đột vũ trang, thiên tai, dịch bệnh... đều tác động trực tiếp đến hoạt động kinh doanh của ACV.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2020

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

1.1. Đánh giá chung:

Năm 2020, trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19 bùng phát từ đầu năm tại Trung Quốc và nhanh chóng bùng phát mạnh trên khắp các quốc gia, vùng lãnh thổ trên toàn thế giới đã tác động mạnh đến mọi mặt kinh tế - xã hội của các quốc gia, kể cả Việt Nam. Nhưng với các chính sách, chỉ đạo của Chính phủ trong việc nhanh chóng triển khai các biện pháp đối phó chủ động với tình hình dịch bệnh, ổn định kinh tế vĩ mô, lạm phát được kiểm soát, nhờ đó mà kinh tế vĩ mô và tài khóa Việt Nam ổn định với mức tăng trưởng GDP đạt 2,91% trong cả năm. Việt Nam là một trong số ít quốc gia trên thế giới không dự báo suy thoái kinh tế, nhưng tốc độ tăng trưởng dự kiến thấp hơn nhiều so với dự báo trước khi xảy ra Covid-19.

Ngành hàng không là một trong những ngành chịu thiệt hại nặng nề nhất dưới tác động của đại dịch Covid-19, sản lượng vận chuyển hàng không liên tục sụt giảm sâu cụ thể so với cùng kỳ năm 2019, sản lượng khách quốc tế năm 2020 giảm đến 83%; khách nội địa giảm 24%, dẫn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp trong ngành chịu nhiều tác động tiêu cực trong đó có ACV.

Trước tình hình đó, Chính phủ, Bộ ngành và chính quyền các cấp đã có giải pháp hành động quyết liệt với phương châm “chống dịch như chống giặc” và Chính phủ đã ban hành các chỉ thị 15/CT-TTg, số 16/CT-TTg về việc thực hiện công tác phòng, chống dịch Covid-19. ACV với trách nhiệm là Nhà khai thác Cảng tại các Cảng hàng không sân bay, nơi tuyến đầu của phòng chống dịch bệnh đã có những giải pháp chủ động trong quy trình phục vụ hành khách nhằm phối hợp chặt chẽ với các cơ quan quản lý nhà nước làm tốt công tác phòng chống và kiểm soát dịch bệnh tại các Cảng hàng không sân bay.

Với sự quan tâm, hỗ trợ của của Lãnh đạo Đảng, Chính phủ, Ủy ban quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp, các Ban, Ngành, địa phương, sự chỉ đạo sát sao của Ban Lãnh đạo ACV cùng với nỗ lực toàn thể người lao động, trong năm 2020, ACV đã đạt được những kết quả tổng quan như sau:

1.2. Kết quả hoạt động kinh doanh trong năm 2020

1.2.1. Chỉ tiêu sản lượng vận chuyển năm 2020

Dịch bệnh Covid-19 bùng phát từ đầu năm 2020, nhanh chóng lan truyền khắp các quốc gia, vùng lãnh thổ trên toàn thế giới với diễn biến hết sức phức tạp, khó lường, đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến thị trường vận tải hàng không Việt Nam. Theo đó, sản lượng vận chuyển thông qua toàn mạng Cảng do ACV quản lý, khai thác năm 2020 bị sụt giảm mạnh so với Kế hoạch năm và cùng kỳ năm 2019. Cụ thể:

- **Sản lượng hành khách năm 2020:** đạt 63 triệu khách, đạt 97% kế hoạch năm và giảm 39% so với năm 2019. Trong đó, khách quốc tế đạt 5,2 triệu khách, 54%/KH và giảm 82% so với năm 2019; khách nội địa đạt 57,8 triệu khách, 104%/KH, giảm 22% so với năm 2019.

- **Sản lượng hàng hóa bưu kiện năm 2020:** đạt 1.302 nghìn tấn, 98% kế hoạch năm, giảm 15% so với năm 2019. Trong đó, hàng hóa bưu kiện quốc tế đạt 920 nghìn tấn, 100%/KH năm, giảm 8% so với năm 2019; hàng hóa bưu kiện nội địa đạt 381 nghìn tấn 91%/KH năm, giảm 28% so với năm 2019.

- **Tổng hạ cất cánh thương mại năm 2020:** đạt 458 nghìn l/c, 91%/KH năm, giảm 31% so với năm 2019. Trong đó, HCC quốc tế đạt 70 nghìn lượt, 73%/KH năm, giảm 63% so với năm 2019; HCC nội địa đạt 388 nghìn lượt, 96%/KH năm, giảm 19% so với năm 2019.

Chỉ tiêu cụ thể như sau:

Stt	Nội dung	KH 2020	TH 2020	% TH 2020 so với	
				KH 2020	TH 2019
1	Sản lượng vận chuyển toàn mạng Cảng				
-	Tổng hành khách (triệu khách)	69,2	65,2	94%	56%
	Quốc tế	13,7	7,4	54%	18%
	Trong nước	55,5	57,8	104%	78%
-	Tổng hàng hoá - Bưu kiện (1.000 tấn)	1.344	1.304	97%	85%
	Quốc tế	927	923	100%	91%
	Trong nước	417	381	91%	72%
-	Tổng hạ cất cánh (Lượt)	531.000	473.000	89%	63%

Stt	Nội dung	KH 2020	TH 2020	% TH 2020 so với	
				KH 2020	TH 2019
	Quốc tế	125.000	85.000	68%	32%
	Trong nước	406.000	388.000	96%	81%
2	Sản lượng không bao gồm quốc tế Cam Ranh, Đà Nẵng				
-	Tổng hành khách (triệu khách)	65,2	63	97%	61%
	Quốc tế	9,6	5,2	54%	18%
	Trong nước	55,5	57,8	104%	78%
-	Tổng hàng hoá - Bưu kiện (1.000 tấn)	1.334	1.302	98%	85%
	Quốc tế	917	920	100%	92%
	Trong nước	417	381	91%	72%
-	Tổng hạ cất cánh (Lượt)	502.000	458.000	91%	69%
	Quốc tế	96.000	70.000	73%	37%
	Trong nước	406.000	388.000	96%	81%

1.2.2. Chỉ tiêu tài chính

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	TH 2019	KH 2020	TH 2020	% TH 2020 so với	
				KH 2020	TH 2019
1. Tổng doanh thu	20.498	11.317	10.215	90,26%	49,83%
- Doanh thu hoạt động KD	18.332	9.352	7.770	83,09%	42,38%
- Doanh thu tài chính	2.158	1.955	2.432	124,41%	112,70%
- Thu nhập khác	8	10	13	128,07%	162,50%
2. Tổng chi phí	10.522	9.310	8.144	87,48%	77,40%
3. Lợi nhuận trước thuế	9.976	2.007	2.071	103,19%	20,76%

(Theo Báo cáo tài chính tổng hợp đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020)

- **Về doanh thu:** Tổng doanh thu năm 2020 đạt 10.215 tỷ đồng, đạt 90%/KH năm, giảm 50% so với năm 2019. Nguyên nhân chủ yếu là do tác động của dịch bệnh Covid-19 làm giảm mạnh sản lượng vận chuyển quốc tế thông qua toàn mạng cảng (giảm 82% so với năm 2019) đã ảnh hưởng nghiêm trọng

đến hoạt động sản xuất kinh doanh của ACV. Tất cả các nhóm doanh thu chính đều không đạt so với dự kiến và giảm mạnh so với cùng kỳ năm trước, như: doanh thu dịch vụ hàng không giảm 60% so với năm 2019, doanh thu phi hàng không giảm 42% so với năm 2019, doanh thu bán hàng giảm 65% so với năm 2019.

Doanh thu hoạt động tài chính đạt 2.432 tỷ đồng, vượt kế hoạch năm 24% và tăng 12,7% so với cùng kỳ năm 2019.

- **Về chi phí:** Trước tình hình đó, để đảm bảo kết quả kinh doanh, bảo toàn phát triển vốn, thực hiện chỉ đạo của Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp, ACV đã thực hiện các giải pháp tiết kiệm chi phí trong đó từ kiểm soát chặt chẽ tiết kiệm tối đa chi phí vận hành khai thác, bố trí sử dụng lao động luân phiên để tự triển khai thực hiện các công tác bảo dưỡng trong giai đoạn khai thác thấp điểm, giảm quỹ lương được cân đối điều chỉnh giảm từ 15% - 45%. Kết quả là tổng chi phí năm 2020 đạt 8.144 tỷ, tiết giảm 12,5% so với kế hoạch năm và 22,6% so với cùng kỳ năm 2019.

- **Lợi nhuận:** Trên cơ sở cân đối tình hình hoạt động kinh doanh, rà soát cắt giảm chi phí, ACV đảm bảo hoàn thành đạt và vượt chỉ tiêu kế hoạch lợi nhuận năm 2020 và đảm bảo hoạt động kinh doanh chính không lỗ. Lợi nhuận trước thuế đạt: 2.071 tỷ đồng, tăng 3% so với kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

2. Tổ chức và nhân sự

2.1. Danh sách Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý

Stt	Họ và Tên	Chức danh	Ghi chú
1	Ông Vũ Thế Phiệt	Tổng giám đốc	Thành viên HĐQT
2	Ông Đỗ Tất Bình	Phó Tổng giám đốc	Bổ nhiệm lại Phó Tổng giám đốc từ 01/04/2021
3	Nguyễn Đức Hùng	Phó Tổng giám đốc	Bổ nhiệm ngày 15/01/2020
4	Nguyễn Quốc Phương	Phó Tổng giám đốc	Bổ nhiệm ngày 15/01/2020
5	Ông Bùi Á Đông	Kế toán trưởng	

(Thông tin về Ban Tổng giám đốc của ACV tại Phụ lục 03 kèm theo)

2.2. Những thay đổi trong Ban Tổng giám đốc từ năm 2020 đến nay:

- Ông Nguyễn Đức Hùng giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc ACV, kiêm nhiệm Giám đốc Cảng HKQT Nội Bài từ 15/01/2020.
- Ông Nguyễn Quốc Phương giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc ACV từ 15/01/2020.
- Ông Nguyễn Đình Dương, Phó Tổng giám đốc ACV nghỉ hưu theo chế độ từ tháng 3/2020.

- Ông Võ Anh Tú, Phó Tổng giám đốc ACV nghỉ hưu theo chế độ từ tháng 7/2020.
- Ông Nguyễn Đức Hùng, Phó Tổng giám đốc ACV thôi kiêm nhiệm Giám đốc Cảng HKQT Nội Bài từ 15/01/2021.
- Ông Đỗ Tất Bình, Phó Tổng giám đốc ACV kiêm nhiệm Trưởng ban Quản lý Dự án Cảng HKQT Long Thành từ 06/01/2021, bổ nhiệm lại Phó Tổng giám đốc ACV từ ngày 01/04/2021.

2.3. Số lượng cán bộ, nhân viên

Tổng số lượng cán bộ công nhân viên của ACV trung bình trong năm 2020 là 9.759 người, tăng 1,46% so với năm 2019. Trong năm 2020, ACV đã thực hiện đầy đủ các quy định về chế độ, chính sách cho người lao động (Chi tiết tại mục 6.5 phần II).

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

3.1. Thực hiện đầu tư dự án trọng điểm:

HDQT đã thông qua kế hoạch đầu tư phát triển năm 2020 với tổng mức đầu tư các dự án là 53.924 tỷ đồng, nhu cầu vốn năm 2020 là 3.699 tỷ đồng.

Kết quả thực hiện 2020, tổng giá trị giải ngân của các dự án đạt 2.551 tỷ, tương đương 69% kế hoạch năm. Việc giải ngân chưa đạt so với kế hoạch do vướng mắc chủ yếu trong quy trình thủ tục đầu tư xây dựng, đất đai, quy hoạch và một số dự án thực hiện giãn tiến độ. Bên cạnh đó, do ảnh hưởng của dịch bệnh cùng như thiên tai tại khu vực miền Trung nên tiến độ thực hiện một số dự án bị gián đoạn và đang được đề nghị điều chỉnh thời gian thực hiện phù hợp.

Tình hình triển khai các dự án trọng điểm đạt được nhiều kết quả nổi bật:

(i) Dự án “Nhà ga hành khách T3 – Cảng HKQT Tân Sơn Nhất” được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chủ trương đầu tư tại Quyết định số 657/QĐ-TTg ngày 15/05/2020 với thời gian thực hiện 37 tháng. Hiện nay ACV đang tập trung triển khai các bước chuẩn bị đầu tư cho dự án theo đúng vai trò là nhà đầu tư của dự án và tiến độ thực hiện đã được phê duyệt tại Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư.

Đối với công tác bàn giao đất để triển khai dự án, ACV đã chủ động phối hợp với các đơn vị của Quốc phòng thực hiện các công tác: (i) *Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất quốc phòng, an ninh giai đoạn 2020-2030 và Bộ Quốc phòng đã có văn bản số 507/BQP-TM ngày 26/02/2021 báo cáo TTg-CP về việc bàn giao đất để xây dựng dự án Nhà ga T3;* (ii) *Đăng ký hoạch sử dụng đất năm 2021 cho dự án tại Ủy ban nhân dân quận Tân Bình ngày 17/3/2021*

(ii) Dự án đầu tư xây dựng Cảng HKQT Long Thành được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định 1777/QĐ-TTg ngày 11/11/2020, ACV được giao làm chủ đầu tư Dự án thành phần 3 - Các công trình thiết yếu trong cảng hàng không với TMBT là 99.000 tỷ đồng.

- Ngày 05/01/2021, ACV đã hoàn tất các thủ tục và tổ chức Lễ khởi công xây dựng Dự án thành phần 3 (*Hạng mục rà phá bom mìn: Khởi công từ ngày 07/04/2021, thời gian thực hiện 275 ngày; Hạng mục xây dựng tường rào ranh giới cảng hàng không trong phạm vi 1.810 ha: dự kiến trong tháng 4/2021 sẽ ký hợp đồng thi công, thời gian thực hiện 180 ngày*). Đối với các hạng mục đã có thiết kế cơ sở khác như: Hạng mục nhà ga hành khách dự kiến sẽ triển khai công tác thiết kế trong tháng 4/2021, các công trình san nền và thoát nước, công trình hạ tầng cảng hàng không khác đang tiếp tục triển khai các bước chuẩn bị đầu tư như tư vấn khảo sát, thiết kế kỹ thuật,...

- Đối với công tác giải phóng mặt bằng: ACV phối hợp chặt chẽ với tỉnh Đồng Nai trong công tác giải phóng mặt bằng cho Dự án và khu vực xây dựng 2 tuyến giao thông kết nối.

- Đối với hạng mục chưa có thiết kế cơ sở (Giao thông kết nối; Công trình phụ trợ): trong năm 2021, ACV tập trung triển khai công tác lựa chọn tư vấn TKCS, triển khai TKCS và thẩm định phê duyệt

(iii) Dự án Xây dựng nhà ga Hành khách T2 – Cảng HKQT Phú Bài – thêm Dự án sân đỗ

- Dự án Xây dựng nhà ga Hành khách T2 – Cảng HKQT Phú Bài: Hiện tại ACV đã hoàn thành công tác thi công nền đất và móng cọc nhà ga. Dự kiến thi công phần thân nhà ga và các hạng mục phụ trợ vào tháng 4/2020. Dự kiến nhà ga sẽ đưa vào khai thác vào quý 3/2022. Đối với công tác giải phóng, bàn giao mặt bằng: Hiện nay, Cảng vụ Hàng không miền Trung đã thực hiện xong công tác bàn giao toàn bộ khu đất triển khai dự án cho ACV.

- Dự án Mở rộng sân đỗ máy bay – Cảng HKQT Phú Bài (Giai đoạn 1): Đã khởi công công trình vào ngày 02/12/2020, tổng tiến độ dự án đạt 7,1%. Hiện nay Nhà thầu đã thi công hoàn thành hạng mục hàng rào, bóc đất hữu cơ và đang thi công đường công vụ (đạt 90%), thi công giếng cát: 82,6%. Dự kiến hoàn thành trong Quý II-III/2021.

(iv) Dự án mở rộng nhà ga hành khách T2 - Cảng HKQT Nội Bài và mở rộng sân đỗ máy bay:

- Dự án Mở rộng nhà ga hành khách T2 - Cảng HKQT Nội Bài: Đang triển khai thực hiện các bước chuẩn bị đầu tư của dự án Mở rộng nhà ga hành khách T2 – Cảng HKQT Nội Bài như các gói thầu Khảo sát và lập báo cáo nghiên cứu khả thi; Lập Báo cáo đánh giá tác động môi trường; Đang điều chỉnh Kế hoạch LCNT các gói thầu thuộc dự án phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành.

- Dự án Mở rộng sân đỗ máy bay và hệ thống tiếp nhiên liệu khu vực nhà ga hành khách T2 Cảng HKQT Nội Bài: Cục Hàng không Việt Nam đã phê duyệt Đề án Quy hoạch chi tiết xây dựng khu chức năng (1/500); Đang tiếp tục thực hiện các bước chuẩn bị đầu tư của dự án như: trình thẩm định Hồ sơ Báo cáo NCKT; trình thẩm định Hồ sơ Báo cáo NCKT công trình hệ thống tiếp nhiên liệu. Đang chuẩn bị Báo cáo Bộ Tài nguyên Môi trường về kế hoạch thực

hiện mở rộng Dự án Xây dựng nhà ga hành khách T2 và công tác lập Báo cáo đánh giá tác động môi trường đối với dự án.

(v) Dự án Xây dựng mở rộng Cảng HK Điện Biên: Ngày 27/03/2021, Thủ tướng Chính phủ đã có Quyết định số 470/QĐ-TTg chấp thuận chủ trương đầu tư dự án, theo đó ACV được giao là nhà đầu tư của dự án. Ngay sau khi chủ trương đầu tư dự án được phê duyệt ACV đã tích cực triển khai các công tác chuẩn bị đầu tư của dự án. Đến nay, ACV đã hoàn thiện nhiệm vụ khảo sát và lập Báo cáo nghiên cứu khả thi của 03 dự án thành phần, kế hoạch dự kiến khởi công dự án vào Quý IV/2021, hoàn thành đầu Quý IV/2023, tổng thời gian thực hiện khoảng 30 tháng (rút ngắn thời gian 04 tháng so với chủ trương đầu tư được duyệt).

(iv) Một số dự án trọng điểm khác

- Đã hoàn thành và đưa vào khai thác trong năm 2020: Cải tạo nâng cấp sân đỗ số 4 – Cảng HKQT Đà Nẵng; Mở rộng sân đỗ ô tô khách + mở rộng bãi đỗ xe taxi – Cảng HKQT Cần Thơ; Xây dựng và cải tạo phần cầu cứng cho 2 cầu hành khách – Nhà ga hành khách Cảng HKQT Vinh, ...

- Các dự án khởi công mới: “Mở rộng sân đỗ máy bay về phía Bắc giai đoạn 2 – Cảng HKQT Đà Nẵng”; “Nâng cấp, cải tạo sân đỗ máy bay khu vực nhà ga cũ và đường lăn W2 – Cảng HKQT Cát Bi”; “Mở rộng sân đỗ máy bay – Cảng HKQT Phú Bài (giai đoạn 1)”; “Mở rộng sân đỗ máy bay giai đoạn 1 – Cảng HKQT Cát Bi”.

- Song song với việc đầu tư mở rộng cơ sở hạ tầng, ACV thực hiện nhiều giải pháp để tối ưu hóa năng lực khai thác và nâng cao chất lượng dịch vụ như: thành lập phòng điều phối khai thác (AOC) tại các cảng hàng không cấp 2; dừng phát thanh tại Cảng HKQT Nội Bài, Cam Ranh, ...; triển khai đầu tư nâng cấp hệ thống thiết bị nâng cao năng lực khai thác như hệ thống CUTES, hệ thống ACDM, hệ thống thu phí tự động được đưa vào sử dụng và đạt hiệu quả cao.

3.2. Các công ty con, công ty liên kết:

Tổng giá trị các khoản đầu tư (giá trị ghi sổ) vào các công ty con, công ty liên doanh, liên kết tính đến thời điểm 31/12/2020 là 2.413 tỷ đồng (bao gồm 21 tỷ dự phòng đầu tư tài chính).

(Thông tin tại Phụ lục 02 kèm theo)

4. Tình hình tài chính

4.1. Tình hình tài chính

Đvt: Tỷ đồng

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	% tăng giảm
I	CÔNG TY MẸ			
1	Tổng giá trị tài sản	57.486	56.292	-2,08%
2	Doanh thu thuần	18.332	7.770	-57,62%
3	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	9.969	2.058	-79,36%
4	Lợi nhuận khác	7	12	71,43%
5	Lợi nhuận trước thuế	9.976	2.071	-79,24%
6	Lợi nhuận sau thuế	8.042	1.713	-78,70%
7	Hiệu quả sử dụng vốn:			
	- ROE	24,23%	4,69%	-80,66%
	- ROA	14,55%	3,01%	-79,31%
II	HỢP NHẤT TỔNG CÔNG TY			
1	Tổng giá trị tài sản	58.176	56.902	-2,19%
2	Doanh thu thuần	18.329	7.767	-57,62%
3	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	10.147	1.987	-80,42%
4	Lợi nhuận khác	9	13	44,44%
5	Lợi nhuận trước thuế	10.156	2.000	-80,31%
6	Lợi nhuận sau thuế	8.214	1.642	-80,01%
7	Hiệu quả sử dụng vốn:			
	- ROE	24,32%	4,42%	-81,84%
	- ROA	14,69%	2,85%	-80,58%

4.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020
I	CÔNG TY MẸ		
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán		
	+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:	5,69	9,72
	+ Hệ số thanh toán nhanh:	5,61	9,63
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn		
	+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,37	0,34
	+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,59	0,52

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020
3	<i>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i> + Vòng quay hàng tồn kho (ngày) + Doanh thu thuần/Tổng tài sản	9,36 0,33	19,42 0,14
4	<i>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i> + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản + Hệ số Lợi nhuận từ HĐKD/Doanh thu thuần	43,87% 24,23% 14,55% 54,38%	22,04% 4,69% 3,01% 26,49%
II	HỢP NHẤT TỔNG CÔNG TY		
1	<i>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i> + Hệ số thanh toán ngắn hạn: + Hệ số thanh toán nhanh:	5,70 5,62	9,73 9,64
2	<i>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i> + Hệ số Nợ/Tổng tài sản + Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,37 0,58	0,34 0,51
3	<i>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i> + Vòng quay hàng tồn kho (ngày) + Doanh thu thuần/Tổng tài sản	9,46 0,31	19,71 0,33
4	<i>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i> + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản + Hệ số Lợi nhuận từ HĐKD/Doanh thu thuần	44,82% 24,32% 14,69% 55,36%	221,13% 4,42% 2,85% 25,58%

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.

5.1. Cổ phần:

Tổng số cổ phần	Loại cổ phần	Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do	Số lượng cổ phần hạn chế chuyển nhượng*
2.177.173.236	Cổ phần phổ thông	2.163.938.933	13.234.303

* Số cổ phần này bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định tại Khoản 2 Điều 48 Nghị định 59/2011/NĐ-CP ngày 18/07/2011 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước thành công ty cổ phần.

5.2. Cơ cấu cổ đông:

TT	Tên cổ đông	Tổng số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu	Số lượng cổ đông
I	Cổ đông Nhà nước (đại diện bởi Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp)	2.076.943.011	95,40%	1
II	Cổ đông khác:	100.230.225	4,60%	8.799
	Trong đó:			
1	ACV nắm giữ cổ phiếu quỹ	174.500	0,00%	
2	Cổ đông nội bộ:	44.300	0,00%	10
	- Hội đồng quản trị	16.900		3
	- Ban Kiểm soát	12.500		3
	- Ban Tổng Giám đốc	11.900		3
	- Kế toán Trưởng	3.000		1
3	Công đoàn ACV	3.003.003	0,14%	1
4	Cổ đông là tổ chức	73.708.378	3,39%	94
	- Trong nước	3.717.184	0,18%	25
	- Nước ngoài	69.991.194	3,21%	69
5	Cổ đông là cá nhân	23.300.044	1,07%	8.693
	- Trong nước	21.413.599	0,98%	8.480
	- Nước ngoài	1.886.445	0,09%	213
	Tổng số cổ phần	2.177.173.236	100%	8.800

(Theo danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam lập ngày 04/11/2020)

- a. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có
- b. Giao dịch cổ phiếu quỹ:
 - Ngày 09/02/2018, ACV đã hoàn tất việc mua lại 43.700 cổ phiếu quỹ.
 - Ngày 07/01/2019, ACV đã hoàn tất việc mua lại 72.200 cổ phiếu quỹ.
 - Ngày 18/10/2019, ACV đã hoàn tất việc mua lại 58.600 cổ phiếu quỹ.
 - Ngày 03/12/2020, ACV đã hoàn tất việc mua lại 48.300 cổ phiếu quỹ.
 Số lượng cổ phiếu quỹ hiện tại là: 222.800 cổ phiếu.
- c. Các chứng khoán khác: Không có

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1. Tác động lên môi trường:

- Tổng phát thải khí nhà kính (GHG) trực tiếp và gián tiếp: không có.
- Các sáng kiến và biện pháp giảm thiểu phát thải khí nhà kính:

+ Tiết kiệm năng lượng, nhiên liệu như: Lắp đặt hệ thống vòi nước cảm biến tự động, hệ thống điện chiếu sáng cảm biến tự động tại nhà ga; cửa kính cách nhiệt và quạt chắn gió; quy định và áp dụng định mức tiêu thụ nhiên liệu cho các phương tiện, trang thiết bị hoạt động tại cảng; thay thế dần các đèn hiện hữu thành đèn LED;

+ Tiết kiệm nhiên liệu trang thiết bị mặt đất, kiểm soát tốt thời gian mở, tắt máy, tăng cường công tác bảo trì bảo dưỡng, trang bị các trang thiết bị công nghệ tiên tiến như xe cấp điện tàu bay, hạn chế sử dụng xe tải để chở hành lý, thay vào đó là sử dụng các xe đẩy hành lý, hàng hóa bằng tay... góp phần giảm phát thải khí CO₂.

+ Thực hiện bảo trì, bảo dưỡng thường xuyên theo định kì giúp các trang thiết bị luôn luôn ở trạng thái hoạt động tốt nhất. Đo kiểm nồng độ khí thải của phương tiện/trang thiết bị theo quy định tại Điều 61 Thông tư 17/2016/TT-BGTVT.

+ Hạn chế sử dụng động cơ phụ của tàu bay (APU), sử dụng xe kéo/dẩy tàu bay vào vị trí, tăng cường sử dụng ống lồng thay phương tiện xe bus.

+ Đưa vào khai thác thiết bị cấp nguồn điện và lạnh ngầm, hệ thống FHS (tra nạp nhiên liệu ngầm) tại một số cảng hàng không nhằm giảm số lượng phương tiện di chuyển trên khu hoạt động bay.

6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

- a. Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm: Không có.
- b. Báo cáo tỷ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức: Không có.

6.3. Tiêu thụ năng lượng:

- a. Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp: 22.948,589 TOE (1kWh điện = 0,0001543 TOE, 1 tấn dầu DO = 1,02 TOE, 1 tấn xăng=1,05 TOE).
- b. Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: Không có thống kê cụ thể.
- c. Các giải pháp tiết kiệm năng lượng áp dụng:

Ngoài hoạt động tuyên truyền về tiết kiệm năng lượng, các cảng hàng không chủ động nghiên cứu ứng dụng các giải pháp công nghệ, sử dụng các thiết bị tiết kiệm năng lượng hiệu suất cao thay thế cho các thiết bị hiệu suất thấp trong công tác sửa chữa, cải tạo, đầu tư mới.

6.3. Tiêu thụ nước:

- a. Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng:

Hầu hết các cảng hàng không sử dụng nước cấp thủy cục. Riêng Cảng hàng không Quốc tế Nội Bài sử dụng nước ngầm. Cảng hàng không Thọ Xuân, Buôn Ma Thuột, Cần Thơ sử dụng nước cấp thủy cục và nước ngầm. Các cảng

hàng không có sử dụng nước ngầm đều xử lý đạt QCVN (Quy chuẩn Việt Nam) về nước cấp và kiểm nghiệm chất lượng nước thường xuyên.

Tổng lượng nước sử dụng năm 2020 tại các cảng hàng không: 1.693.175 m³/năm.

- b. Tỷ lệ phần trăm tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: khoảng 10-15%

6.4. *Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:*

- a. Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có.
- b. Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có.

6.5. *Chính sách liên quan đến người lao động*

- a. Số lượng lao động, quỹ tiền lương người lao động

Tổng số lao động thực tế sử dụng bình quân năm 2020 là 9.759 người, ACV thực hiện xây dựng quỹ tiền lương người lao động và trình Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp thông qua theo đúng quy định pháp luật.

- b. Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động

- Trong năm 2020, ACV đã thực hiện đầy đủ các quy định về chế độ phúc lợi cho người lao động như tiền lương, tiền thưởng, ăn giữa ca, bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp.

- Nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn cho người lao động, ACV thực hiện các chế độ, chính sách chăm lo đời sống, đảm bảo người lao động yên tâm công tác, tạo điều kiện để người lao động tái tạo, nâng cao năng suất lao động thông qua các hoạt động như tổ chức khám sức khỏe định kỳ, khám bệnh nghề nghiệp, mua bảo hiểm tai nạn, bảo hiểm sức khỏe cho người lao động; thăm hỏi, tặng quà, hỗ trợ vật chất đối với người lao động bị ốm đau, bệnh hiểm nghèo, hoàn cảnh khó khăn; khen thưởng, khích lệ kịp thời người lao động có thành tích công tác tốt, có sáng kiến cải tiến kỹ thuật; đối với con của người lao động: tặng quà nhân dịp lễ tết thiếu nhi, khen thưởng thành tích học tập tốt. Ngoài ra, ACV đặc biệt quan tâm và nghiêm túc thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về công tác an toàn, vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ. Do đặc thù lĩnh vực hoạt động ngành nghề, ACV xây dựng và tuân thủ nghiêm các quy trình, tiêu chuẩn kỹ thuật an toàn phù hợp với quy định, hướng dẫn của các tổ chức hàng không khu vực và thế giới.

- Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, ACV đã tổ chức hội nghị người lao động, tăng cường sự hiểu biết, hợp tác giữa người sử dụng lao động và người lao động, bảo đảm việc thực hiện đầy đủ, quyền lợi và trách nhiệm của hai bên.

- c. Hoạt động đào tạo người lao động

Theo quy định của thông tư 10/2018/TT-BGTVT, các chức danh nhân viên hàng không phải tham dự học các khóa đào tạo cơ bản. Tùy thuộc vào

nhóm chức danh, nhân viên hàng không sẽ được huấn luyện định kỳ 2 hoặc 3 năm một lần. Cụ thể như sau:

- Nhóm Bảo đảm hoạt động bay: thời gian huấn luyện trung bình từ 20 - 80 giờ/năm.
- Nhóm Kiểm soát An ninh hàng không: thời gian huấn luyện trung bình từ 24 - 62 giờ/năm.
- Nhóm Khai thác mặt đất phục vụ chuyên bay: thời gian huấn luyện trung bình từ 4 - 32 giờ/năm.
- Nhóm Điều khiển, vận hành thiết bị hàng không, phương tiện hoạt động tại khu vực hạn chế của cảng hàng không sân bay: thời gian huấn luyện trung bình từ 5 - 32 giờ/năm.
- Nhóm Cứu nạn, chữa cháy tại cảng hàng không, sân bay: thời gian huấn luyện trung bình từ 52 - 88 giờ/năm.

Ngoài ra, ACV cũng tổ chức các khóa học để cập nhật, nâng cao kiến thức, kỹ năng, chuyên môn nghiệp vụ như:

- Bảo mật mạng Checkpoint CCSA, Linux LPI (Linux Professional Institute), Quản trị mạng (Cisco CCNA), Quản trị hệ thống Comptia Server+, Triển khai, quản trị hạ tầng ảo hóa Vmware vSphere v6.7, Mã độc, bảo mật ATTT Comptia Security+, Chẩn đoán và khắc phục lỗi Vsphere (v6.x).
- Chuẩn mực báo cáo tài chính quốc tế IFRS.
- Người quản lý năng lượng.
- Tập huấn, hướng dẫn Nghị định 68/NĐ-CP và các Thông tư hướng dẫn của Bộ Xây dựng, Giám sát thi công công trình xây dựng, Tập huấn về "Điều kiện hợp đồng xây dựng - Sách đỏ FIDIC 2017".
- Bồi dưỡng nghiệp vụ lao động, tiền lương, quan hệ lao động và BHXH.
- Bồi dưỡng nghiệp vụ thanh tra, kiểm tra nội bộ và giải quyết khiếu nại, tố cáo trong cơ quan, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp 2020.
- Kỹ năng giao tiếp và tổ chức sự kiện đối ngoại.
- Bồi dưỡng về công tác An toàn vệ sinh lao động.
- Bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm, Phương pháp giảng dạy tiếng Anh (Teaching Knowledge Test TESOL).
- Nghiệp vụ đấu thầu cơ bản, đấu thầu qua mạng.

6.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Nổi tiếp truyền thống uống nước nhớ nguồn của dân tộc Việt Nam, từ nhiều năm qua, tổ chức Công đoàn – Đoàn thanh niên ACV đã tài trợ nhiều hoạt động từ thiện vì cộng đồng trên cả nước. Tất cả những hoạt động mà ACV tổ chức đều hướng đến việc hỗ trợ cho người nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn, tri ân các gia đình thương binh, liệt sỹ, người có công với Cách mạng, phụng

duỡng các bà mẹ Việt Nam anh hùng, trợ cấp cho các đối tượng chính sách và trẻ em mồ côi có hoàn cảnh khó khăn...

Trong năm 2020, thông qua việc huy động nguồn tiền đóng góp ủng hộ từ cán bộ, người lao động và Quỹ phúc lợi, Công đoàn – Đoàn Thanh niên ACV đã có nhiều hoạt động xã hội, từ thiện vì cộng đồng với tổng số tiền đã chi là hơn 7 tỷ đồng. Các hoạt động tiêu biểu như:

- Vận động người lao động tại các đơn vị trực thuộc ACV đóng góp 1 ngày lương với số tiền 3 tỷ đồng chuyển về Ban Cứu trợ Trung ương nhằm cứu trợ đồng bào miền Trung bị ảnh hưởng bão lũ.

- Ủng hộ Ủy Ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam số tiền 3 tỷ đồng nhằm chung tay với cả nước phòng chống dịch Covid-19.

- Tuyên truyền, vận động đoàn viên thanh niên, đoàn viên công đoàn, người lao động hưởng ứng tham gia chương trình Hiến máu tình nguyện trong giai đoạn phòng, chống dịch bệnh Covid-19. Các cơ sở Đoàn trực thuộc đã tổ chức và phối hợp tổ chức được 09 ngày hội hiến máu tình nguyện thu hút sự tham gia của hơn 500 cán bộ, công nhân viên, kết quả thu về hơn 480 đơn vị máu.

- Tích cực thực hiện nhiều hoạt động từ thiện vì cộng đồng tại các địa phương: Ủng hộ Quỹ Vì người nghèo của Ủy Ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; Hỗ trợ Hội thanh niên khuyết tật Tp. Hồ Chí Minh tổ chức trung thu cho con em người khuyết tật có hoàn cảnh khó khăn; Tổ chức đi cứu trợ 3 Tỉnh miền Trung (Quảng Nam, Quảng Bình, Thừa Thiên Huế) bị ảnh hưởng nặng nề do mưa lũ; Thăm và tặng quà cho các gia đình chính sách, có công với cách mạng; phụng dưỡng các Mẹ Việt Nam Anh hùng; trung tâm nuôi dưỡng người già, neo đơn, trung tâm bảo trợ trẻ em, tặng quà cho bệnh nhân nghèo, hỗ trợ cho hội chữ thập đỏ địa phương; chi ủng hộ quỹ khuyến học địa phương; tổ chức quyên góp quần áo, sách vở, đồ dùng học tập tặng học sinh nghèo, miền núi, vùng sâu, vùng xa...

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2020 là năm cuối kỳ thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch đầu tư giai đoạn 2016-2020 có ý nghĩa hết sức quan trọng quyết định việc hoàn thành nhiệm vụ chỉ tiêu giai đoạn và tạo tiền đề cho việc thực hiện các chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch đầu tư giai đoạn 2021-2025. Tuy nhiên năm 2020 cũng là năm mà thị trường hàng không thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng chịu những thiệt hại nặng nề từ đại dịch Covid-19. Với những diễn biến hết sức phức tạp, đại dịch Covid-19 đã tác động mạnh đến thị trường vận tải hàng không toàn cầu, theo Công ty dữ liệu hàng không Cirium, đã có 43 hãng hàng không thương mại trên thế giới ngừng hoạt động hoàn toàn hoặc tạm dừng từ tháng 1/2020, và nhiều hãng hàng không tiếp tục gặp vấn đề vào cuối năm khi mà phần lớn doanh thu được tạo ra vào mùa hè, quý II-III.

Trước bối cảnh đó với trách nhiệm là Nhà khai thác cảng tại các Cảng

hàng không sân bay, nơi tuyến đầu của phòng chống dịch bệnh, ACV đã triển khai nhiều giải pháp chủ động trong quy trình phục vụ hành khách, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan quản lý nhà nước làm tốt công tác phòng chống và kiểm soát dịch bệnh tại các Cảng hàng không sân bay. Đồng thời với sự hỗ trợ tích cực của Chính phủ, Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp, Bộ Giao thông vận tải, Cục Hàng không Việt Nam và các Bộ ngành có liên quan và chính quyền địa phương, cùng với sự nỗ lực đoàn kết của tập thể lãnh đạo và người lao động, trong năm 2020, ACV đã đạt được kết quả chính như sau:

(i) Lĩnh vực đảm bảo an ninh, an toàn, khai thác và chất lượng dịch vụ:

- Năm 2020, ACV đã đảm bảo tuyệt đối an ninh, an toàn cho hơn 64 triệu hành khách và 477 nghìn lượt hạ cất cánh; trong đó, phục vụ hơn 1974 chuyến bay ưu tiên và 153 chuyến bay chuyên cơ. Thực hiện tốt vai trò, trách nhiệm của Người khai thác Cảng, tổ chức điều hành khai thác Cảng hàng không thông suốt, hiệu quả, chất lượng dịch vụ ngày càng được nâng cao.

- Một số điểm nổi bật trong quản lý khai thác: Hoàn thành thành lập các trung tâm AOCC tại các Cảng để đảm bảo tính chuyên nghiệp, kỷ luật kỷ cương trong điều hành khai thác; dừng phát thanh tại các Cảng HKQT Nội Bài, Tân Sơn Nhất, Đà Nẵng và Cam Ranh; điều chỉnh phân luồng khai thác ô tô trước nhà ga nội địa Tân Sơn Nhất nhằm giảm ùn tắc đến nay đã đạt nhiều kết quả tích cực.

(ii) Công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19:

- Triển khai các biện pháp phòng chống dịch theo chỉ đạo của Chính phủ, Ban chỉ đạo quốc gia phòng chống dịch,... bảo đảm an toàn sức khỏe cho hành khách, cán bộ, nhân viên. Hoạt động khai thác cảng trong cả năm 2020 được diễn ra an toàn, thông suốt, toàn bộ người lao động ACV không bị nhiễm Covid-19; góp phần cùng cả nước thực hiện “mục tiêu kép” của Chính phủ là vừa đẩy lùi dịch bệnh, vừa phát triển kinh tế xã hội đất nước.

- Ngày 24/11/2020, Cảng HKQT Nội Bài được cấp chứng nhận AHA (Airport Health Accreditation), là một trong 118 sân bay trên thế giới được cấp chứng nhận AHA, là sự công nhận của ACI đối với Cảng HKQT Nội Bài trong việc đảm bảo quy trình an toàn chống dịch trong hoạt động khai thác tại sân bay.

(iii) Kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh:

- Tổng hành khách đạt 63 triệu khách, đạt 97% kế hoạch, giảm 39% so với 2019. (Khách Quốc tế đạt 54% kế hoạch, giảm 82% so với 2019; Khách nội địa đạt 104% kế hoạch, giảm 22% so với 2019).

- Tổng hàng hóa bưu kiện đạt 1.302 nghìn tấn; đạt 98% kế hoạch, giảm 15% so với 2019.

- Tổng HCC đạt 458 nghìn l/c; đạt 91% kế hoạch, giảm 31% so với 2019.

- Tổng doanh thu: 10.215 tỷ đồng, đạt 90% kế hoạch năm, giảm 50%/2019

- Tổng chi phí: 8.144 tỷ đồng, đạt 87% kế hoạch năm, giảm 23%/2019
- Lợi nhuận trước thuế: 2.071 tỷ đồng, tăng 3% so với kế hoạch đại hội cổ đông thông qua.
- ROA: 3,01%; ROE: 4,69% lần lượt tăng 0,28 điểm, 0,43 điểm so với Kế hoạch
- Nộp ngân sách nhà nước: 2.243 tỷ đồng

Như vậy, mặc dù kết quả thực hiện sản lượng và doanh thu năm 2020 chưa đạt kế hoạch do chưa phục hồi khai thác quốc tế dẫn đến sản lượng quốc tế chỉ đạt 50%/KH và ảnh hưởng của các làn sóng dịch bệnh lần 2, lần 3 tới thị trường nội địa nên doanh thu hoạt động kinh doanh của ACV trong năm 2020 giảm 17% so với kế hoạch, ACV đã thực hiện chủ trương tiết giảm tối đa các chi phí cùng với quản trị tối ưu hiệu quả dòng tiền nên lợi nhuận ACV hoàn thành vượt kế hoạch 3%, hoạt động sản xuất kinh doanh chính không lỗ và các chỉ số tài chính đạt và vượt kế hoạch năm.

(iv) Kết quả thực hiện kế hoạch đầu tư:

- Ước kết quả thực hiện năm 2020 đạt 2.551 tỷ đồng đạt 69% kế hoạch năm.

- Tình hình triển khai các dự án trọng điểm ACV đạt được nhiều kết quả nội bật: Nhà ga hành khách T3 – Cảng HKQT Tân Sơn Nhất được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chủ trương đầu tư; phê duyệt dự án đầu tư Cảng HKQT Long Thành và ACV được giao làm Chủ đầu tư dự án thành phần 3. Ngoài ra, ACV đã phối hợp thực hiện dự án cải tạo, nâng cấp đường cất hạ cánh và đường lăn Cảng HKQT Nội Bài và Tân Sơn Nhất đưa vào khai thác cuối tháng 12/2020 giúp nâng cao năng lực khai thác của Cảng.

- Dự án Xây dựng nhà ga hành khách T2 – Cảng HKQT Phú Bài: Hoàn thành công tác thi công nền đất và móng cọc nhà ga. Phần thân nhà ga và các hạng mục phụ trợ được triển khai từ tháng 4/2020, dự kiến khai thác Quý III/2022; Dự án Mở rộng sân đỗ - Cảng HKQT Phú Bài giai đoạn 1: khởi công công trình vào ngày 02/12/2020, tổng tiến độ dự án đạt 7,1%. Dự kiến hoàn thành trong Quý II-III/2021.

- Dự án Mở rộng nhà ga hành khách T2 – Cảng HKQT Nội Bài: Đang triển khai thực hiện các bước chuẩn bị đầu tư (Gói thầu Khảo sát và lập báo cáo nghiên cứu khả thi; Lập Báo cáo đánh giá tác động môi trường); Đang điều chỉnh Kế hoạch LCNT các gói thầu thuộc dự án phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành; Dự án Mở rộng sân đỗ máy bay và hệ thống tiếp nhiên liệu khu vực nhà ga hành khách T2: Cục Hàng không Việt Nam đã phê duyệt Đồ án Quy hoạch chi tiết xây dựng khu chức năng (1/500); Đang tiếp tục thực hiện các bước chuẩn bị đầu tư của dự án như: trình thẩm định Hồ sơ Báo cáo NCKT; trình thẩm định Hồ sơ Báo cáo NCKT công trình hệ thống tiếp nhiên liệu.

- Dự án Xây dựng mở rộng Cảng HK Điện Biên: Ngày 27/03/2021, Thủ tướng Chính phủ đã có Quyết định số 470/QĐ-TTg chấp thuận chủ trương đầu

tư dự án, theo đó ACV được giao là nhà đầu tư của dự án. Đến nay, ACV đã hoàn thiện nhiệm vụ khảo sát và lập Báo cáo nghiên cứu khả thi của 03 dự án thành phần, kế hoạch dự kiến khởi công dự án vào Quý IV/2021, hoàn thành đầu Quý IV/2023, tổng thời gian thực hiện khoảng 30 tháng (rút ngắn thời gian 04 tháng so với chủ trương đầu tư được duyệt).

- Một số dự án tiêu biểu hoàn thành trong năm 2020: Cải tạo nâng cấp sân đỗ số 4 – Cảng HKQT Đà Nẵng; Mở rộng sân đỗ ô tô khách + mở rộng bãi đỗ xe taxi – Cảng HKQT Cần Thơ; Xây dựng và cải tạo phần cầu cứng cho 2 cầu hành khách – Nhà ga hành khách Cảng HKQT Vinh, ...

- Các dự án được khởi công mới trong năm: “Dự án mở rộng sân đỗ máy bay về phía Bắc giai đoạn 2 – Cảng HKQT Đà Nẵng”; “Nâng cấp, cải tạo sân đỗ máy bay khu vực nhà ga cũ và đường lăn W2 – Cảng HKQT Cát Bi”; “Mở rộng sân đỗ máy bay giai đoạn 1 (trước nhà ga hành hóa) – Cảng HKQT Cát Bi”.

- Song song với việc đầu tư mở rộng cơ sở hạ, ACV thực hiện nhiều giải pháp để tối ưu hóa năng lực khai thác và nâng cao chất lượng dịch vụ và tăng nguồn thu cho ACV, cụ thể: hoàn thành thành lập các trung tâm AOCC tại các Cảng để đảm bảo tính chuyên nghiệp, kỷ luật kỷ cương trong điều hành khai thác; dừng phát thanh tại các Cảng HKQT Nội Bài, Tân Sơn Nhất, Đà Nẵng và Cam Ranh; điều chỉnh phân luồng khai thác ô tô trước nhà ga nội địa Tân Sơn Nhất nhằm giảm ùn tắc đến nay đã đạt nhiều kết quả tích cực;

(v) Công tác tổ chức quản lý doanh nghiệp:

- Trong bối cảnh hoạt động kinh doanh bị sụt giảm mạnh, ACV vẫn đảm bảo đầy đủ chính sách phúc lợi cho gần 9.800 người lao động như chính sách bảo hiểm sức khỏe; không cắt giảm lao động và đảm bảo thu nhập, đời sống người lao động.

- Kiện toàn cơ cấu tổ chức bộ máy của ACV để phù hợp yêu cầu nhiệm vụ từng giai đoạn.

- Thực hiện rà soát, bổ sung, điều chỉnh các quy chế quản trị nội bộ: quy chế quản lý phi hàng không; quy chế mua sắm; quy chế quản lý đầu tư;

- ACV đã có nhiều hoạt động đóng góp chung tay cùng cả nước phòng chống dịch Covid-19 cũng như quỹ vì người nghèo và các chương trình an sinh xã hội,... Đoàn thanh niên ACV thường xuyên tổ chức các chương trình, phong trào thanh niên tình nguyện hỗ trợ hành khách tại các Cảng hàng không, sân bay trong các dịp cao điểm Lễ, Tết, hè ... Các hoạt động này đã tạo ấn tượng tốt với hành khách, góp phần nâng cao hình ảnh, uy tín của ACV.

(vi) Về việc thực hiện tháo gỡ các khó khăn vướng mắc lớn:

- Đề án khu bay đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định 2007/QĐ-TTg ngày 07/12/2020, theo đó giao ACV quản lý, sử dụng, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không do Nhà nước đầu tư, quản lý theo phương thức không tính thành phần vốn Nhà nước tại doanh nghiệp trong thời hạn từ ngày ban hành Quyết định này đến hết ngày 31/12/2025; đồng thời thực hiện các

thủ tục xác định giá trị tài sản để thực hiện phương án giao ACV quản lý, sử dụng, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không theo phương thức tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp nhằm giải quyết triệt để những tồn tại, bất cập trong việc quản lý, khai thác và sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng hàng không do Nhà nước đầu tư, quản lý.

- Một số văn bản pháp luật được sửa đổi như Nghị định 05/2021/NĐ-CP về Quản lý, khai thác cảng hàng không sân bay (thay thế Nghị định 102/2015/NĐ-CP); Nghị định 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 về sửa đổi bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành luật Đất đai, Luật đầu tư,... đã bước đầu giải quyết các khó khăn vướng mắc và làm rõ thẩm quyền đầu tư của Doanh nghiệp Cảng, công tác quy hoạch, cơ chế giao/ cho thuê đất tại Cảng hàng không.

(vii) Về phát huy nghiên cứu, đề xuất sáng kiến, giải pháp cải tiến kỹ thuật đóng góp vào hiệu quả kinh doanh, hoạt động khai thác: Năm 2020, Hội đồng Khoa học Công nghệ ACV đã công nhận 07 sáng kiến, cải tiến kỹ thuật đóng góp vào hiệu quả kinh doanh của các nhóm sáng kiến thuộc Cảng HKQT Nội Bài, Đà Nẵng và Tân Sơn Nhất, cụ thể: giải pháp ICUTE-NIA giúp tối ưu hóa hệ thống làm thủ tục hàng không; hệ thống ADS-B-NIA giải mã tín hiệu ADS-B từ tàu bay và cập nhật tự động vào hệ thống SMIS giúp đơn vị chủ động, tiết kiệm thời gian phục vụ; ứng dụng iDanangAirport cập nhật thường xuyên tình trạng chuyến bay chạy trên cả 2 hệ điều hành IOS và Android giúp giảm tải âm thanh; hệ thống quản lý-lưu trữ tập trung tất cả các hình ảnh máy soi chiếu về storage thông qua kết nối mạng LAN giúp tiết kiệm chi phí khoảng 225 triệu/năm khi phải thay mới các ổ cứng RIDA, đảm bảo lưu trữ xuyên suốt,...

(viii) Lĩnh vực hợp tác quốc tế và phát triển thương hiệu: ACV được vinh danh “Top 30 doanh nghiệp nộp thuế tiêu biểu nhất trong 30 năm phát triển của ngành Thuế” và “Top 10 Doanh nghiệp tiêu biểu ASEAN 2020”; Và năm thứ 3 liên tiếp ACV được vinh danh Doanh nghiệp Việt Nam xuất sắc Châu Á năm 2020 (Asia Pacific Entrepreneurship Awards – APEA); Năm thứ 5 liên tiếp Cảng HKQT Nội Bài có mặt trong “Top 100 Sân bay tốt nhất thế giới” (World’s Top 100 Airports 2020) và Cảng HKQT Đà Nẵng được vinh danh trong TOP 10 sân bay cải thiện nhất thế giới năm 2020 (The World's Most Improved Airports 2020) theo bảng xếp hạng của Tổ chức quốc tế SKYTRAX.

2. Tình hình tài chính

2.1. Tình hình tài sản

ACV tổ chức quản lý và sử dụng tài sản theo các quy định hiện hành của Nhà nước và ACV. Tài sản cố định (TSCĐ) được phân loại, đánh số và ghi thẻ tài sản riêng, được theo dõi chi tiết theo từng đối tượng ghi TSCĐ và được phản ánh trên sổ theo dõi TSCĐ. Bên cạnh đó, thực hiện phương án cổ phần hóa đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, ACV tiếp tục theo dõi, quản lý, khai thác các tài sản khu bay trong thời gian chờ Phương án giao, quản lý, sử dụng, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng (tài sản khu bay) được cấp có thẩm quyền phê duyệt. ACV thực hiện chế độ trích khấu hao, kiểm kê và báo cáo TSCĐ đầy đủ theo

quy định. Riêng tài sản khu bay (thuộc sở hữu của Nhà nước và hiện được giao cho ACV quản lý, khai thác), ACV không thực hiện trích khấu hao theo quy định.

Tổng tài sản của ACV tại thời điểm 31/12/2020 là 56.292 tỷ đồng. Trong đó:

- Tài sản ngắn hạn: 37.895 tỷ đồng (chiếm 67,32% Tổng tài sản);
- Tài sản dài hạn: 18.397 tỷ đồng (chiếm 32,68% Tổng tài sản)

ACV thực hiện công tác quản lý công nợ phải thu, trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi theo đúng các quy định hiện hành.

Tổng số các khoản phải thu của ACV tại thời điểm 31/12/2020 là 4.085 tỷ đồng, giảm 27,83% so với tại thời điểm 31/12/2019 (tương đương 1.575 tỷ đồng). Trong đó nợ phải thu khó đòi tại thời điểm 31/12/2020 là 59 tỷ đồng; chủ yếu bao gồm:

- Nợ phải thu khó đòi này đã trích lập dự phòng đối với khoản phải thu của Công ty Cổ phần hàng không Mê Kông (25,91 tỷ đồng) - đơn vị đã bị thu hồi Giấy phép hoạt động.

Dự phòng nợ phải thu khó đòi đối với khoản phải thu của Công ty Cổ phần hàng không Pacific Airlines (22,3 tỷ đồng).

2.2. Tình hình nợ phải trả

Tổng số các khoản phải trả của ACV tại thời điểm 31/12/2020 là 19.310 tỷ đồng, giảm 9,73% so với tại thời điểm 31/12/2019 (tương đương 2.081 tỷ đồng). Trong đó:

- Nợ ngắn hạn: 3.887 tỷ đồng (chiếm 20,13% tổng nợ phải trả);
- Nợ dài hạn: 15.423 tỷ đồng (chiếm 79,87% tổng nợ phải trả), trong đó chủ yếu là khoản vay ODA bằng đồng Yên Nhật để xây dựng Nhà ga hành khách T2 Tân Sơn Nhất và Nhà ga hành khách T2 Nội Bài.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Để đáp ứng yêu cầu công việc trong giai đoạn thiết kế kỹ thuật và giai đoạn thi công sắp tới của dự án Cảng HKQT Long Thành, ACV đã thành lập Ban Quản lý dự án Cảng HKQT Long Thành trên cơ sở chuyển đổi từ Ban Điều hành dự án Cảng HKQT Long Thành. Bên cạnh đó, ACV cũng đã thành lập Ban An ninh và Ban An toàn – Kiểm soát chất lượng trên cơ sở tách ra từ Ban An ninh – An toàn nhằm nâng cao hiệu quả, chất lượng trong công tác bảo đảm an ninh, an toàn hàng không, tiêu chuẩn hóa, chuyên nghiệp hóa việc thực hiện nhiệm vụ chức năng, tạo hệ thống đồng bộ, thống nhất trong ngành hàng không cũng như của ACV và các cảng hàng không.

Nhằm ứng phó với ảnh hưởng dịch bệnh Covid-19 trong năm 2020 tác động đến tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, ACV đã chủ động thực hiện cắt giảm chi phí trong đó có chi phí tiền lương bằng các chính sách như: sử dụng lao động tiết kiệm, hiệu quả và kết hợp sử dụng chi phí tiền lương hợp lý, có sự

chia sẻ với tình hình chung của cả nước, cụ thể như sau:

- Hạn chế tăng lao động, tăng cường kiêm nhiệm công việc. Khi tần suất phục vụ hoạt động bay tăng, đơn vị phải tính toán tăng cường lao động, dồn dịch, bố trí lại lao động, ca trực hợp lý nhằm đảm bảo hoạt động khai thác nhưng không phát sinh tăng lao động. Trường hợp thiếu lao động tạm thời do nghỉ thai sản, nghỉ không lương dài hạn hoặc phục vụ mùa cao điểm, đơn vị thực hiện thuê ngoài lao động ngắn hạn cho các dịch vụ như: vệ sinh, bảo vệ, bốc xếp nên đã giảm đáng kể số lượng lao động phát sinh.

- Điều động hỗ trợ lao động giữa các cảng để đảm bảo hoạt động khai thác, điều phối nhân sự để sử dụng tiết kiệm, hiệu quả lao động.

- Thuê dịch vụ lao động của Công ty cổ phần phục vụ mặt đất Sài Gòn (SAGS), Công ty cổ phần phục vụ mặt đất Hà Nội (HGS) để đảm bảo nhân lực cho các chi nhánh cấp 2, cấp 3 đảm bảo phục vụ bay trong thời gian cao điểm mùa hè, Lễ tết, giúp ACV tiết kiệm tối đa việc phát sinh lao động.

4. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021:

4.1. Các yếu tố thuận lợi, khó khăn trong năm 2021:

- Chủ trương, chính sách quyết liệt của Đảng và Nhà nước trong công tác phòng chống dịch Covid-19 đã góp phần ổn định kinh tế vĩ mô, lạm phát được kiểm soát, kinh tế vĩ mô và tài khóa ổn định dự kiến mức tăng trưởng GDP năm 2021 dự kiến khoảng 6%;

- Cùng với việc kiểm soát dịch Covid-19 tốt và chính sách kích cầu du lịch nội địa, thị trường hàng không nội địa được đánh giá phục hồi nhanh chóng và còn nhiều dư địa phát triển; góp phần kích cầu tăng trưởng cho thị trường nội địa.

- Tình hình tài chính lành mạnh, dòng tiền cho hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư được đảm bảo trong năm 2021 cũng như giai đoạn dài hạn.

- Cùng với việc được cấp chứng nhận AHA tại các Cảng HKQT, là một trong yếu tố thuận lợi tạo niềm tin cho hành khách đi máy bay, tạo điều kiện thuận lợi để khai thác mở lại đường bay quốc tế trong năm 2021.

Bên cạnh điều kiện thuận lợi, ACV cũng đối mặt không ít khó khăn, thách thức như:

- Bước vào đầu giai đoạn 2021-2025, kinh tế thế giới đang chịu nhiều áp lực từ đại dịch Covid-19, thu hẹp tổng cung và tổng cầu trên toàn cầu, gia tăng rủi ro tài chính, tỷ lệ thất nghiệp gia tăng, thu nhập bình quân người lao động sụt giảm mạnh; gia tăng sức ép nợ công và lạm phát tiền tệ trên phạm vi toàn cầu; bất ổn chính sách gia tăng trên toàn cầu, thị trường tài chính giảm sút, thương mại và đầu tư thế giới giảm mạnh; suy thoái kinh tế toàn cầu. Chiến tranh thương mại Mỹ - Trung lan rộng, chuyển sang tấn công toàn diện các lĩnh vực công nghệ của Trung Quốc.

- Về thị trường hàng không quốc tế, dịch bệnh Covid-19 bùng phát từ đầu

năm 2020 tại Trung Quốc, đến cuối năm 2020 diễn biến tình hình dịch bệnh tại các quốc gia trên thế giới vẫn hết sức phức tạp. Bên cạnh đó, theo đánh giá của các tổ chức hàng không thế giới như ACI, ICAO, IATA thị trường vận tải hàng không thế giới có thể sẽ bắt đầu phục hồi từ cuối Quý II – đầu Quý III/2021, dự kiến cả năm 2021 sẽ phục hồi khoảng 27-35%/so với năm 2019.

- Đối với thị trường nội địa, sự xuất hiện của làn sóng Covid-19 lần thứ 3 tại Việt Nam ngay thềm những tuần trước Tết đã nhanh chóng lây lan cộng đồng ra các tỉnh, địa phương khác và đỉnh điểm là vào những ngày 24-25/tháng 12 Âm lịch, sản lượng vận chuyển giai đoạn cao điểm Tết bị sụt giảm mạnh so với cùng kỳ và dự kiến, chỉ đạt khoảng hơn 60% so với cùng kỳ, tương đương 2,3 triệu khách.

- Với trách nhiệm là Nhà khai thác cảng tại các Cảng hàng không sân bay, nơi tuyến đầu của phòng chống dịch bệnh, trước bối cảnh tình hình dịch bệnh diễn ra phức tạp, ACV đã triển khai nhiều giải pháp chủ động trong quy trình phục vụ hành khách, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan quản lý nhà nước làm tốt công tác phòng chống và kiểm soát dịch bệnh, đặc biệt trong các giai đoạn cao điểm Tết, Lễ, ACV luôn phải thực hiện nhiệm vụ kép là vừa đảm bảo hoạt động khai thác, hiệu quả, thông suốt trong giai đoạn cao điểm đồng thời các giải pháp nhằm đảm bảo an ninh hàng không, an toàn vệ sinh dịch tễ, làm tăng các khoản chi thường xuyên để bố trí nhân sự, chi phí y tế (phun khử khuẩn, vệ sinh, CCDC,...)

- Cơ chế trích lập quỹ và phân phối lợi nhuận theo quy định pháp luật mới ban hành áp dụng đối với doanh nghiệp nhà nước sẽ làm giảm đáng kể khả năng tích lũy dòng tiền đầu tư của ACV trong giai đoạn 2021 – 2025.

Do ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19, các hãng hàng không cũng như các cảng hàng không quốc tế gặp rất nhiều khó khăn trong tài chính để duy trì hoạt động. Các hãng hàng không, cảng hàng không, các đơn vị kinh doanh liên hàng không đều đang quan sát diễn biến của tình hình dịch bệnh trong nước và thế giới để thực hiện các kế hoạch đã trì hoãn trong năm 2020 cũng như thay đổi các phương án phù hợp với tình hình dịch bệnh tuy đã kiểm soát ở Việt Nam nhưng vẫn có nguy cơ bùng dịch khi vaccine chưa được phổ biến. Theo dự báo của trang Routes, du lịch dự kiến sẽ tăng trở lại vào hè năm 2021, nhu cầu vận chuyển sẽ tăng lại vào cuối năm 2021 và gần đạt mức 2019 vì vậy việc triển khai các kế hoạch, hoàn chỉnh các chính sách khuyến khích thương mại, hỗ trợ các hãng hàng không là việc cấp thiết hiện nay.

4.2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021

Trong bối cảnh nhiều khó khăn, thách thức nêu trên, ACV xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 với một số chỉ tiêu chính dự kiến như sau:

- Tổng hành khách: 86,4 triệu khách (trong đó: quốc tế: 10,9 triệu khách, nội địa: 75,5 triệu khách).

- Tổng hàng hóa – bưu kiện: 1.410 nghìn tấn (trong đó: quốc tế: 943 nghìn tấn, nội địa: 467 nghìn tấn).

- Tổng lượt hạ cất cánh: 579 nghìn lượt (trong đó: quốc tế: 93 nghìn lượt, nội địa: 486 nghìn lượt).

- Tổng doanh thu: 13.258 tỷ đồng.

- Lợi nhuận sau thuế: 4.020 tỷ đồng.

- ROA: 6,84%.

- ROE: 10,30%

Hiện nay, với diễn biến tình hình dịch Covid-19 trên thế giới còn nhiều diễn biến phức tạp, ACV đang tiếp tục đánh giá các kịch bản mở cửa thị trường hàng không quốc tế, rà soát kỹ các chỉ tiêu nêu trên, đảm bảo việc lập kế hoạch xuất, kinh doanh năm 2021 phù hợp với diễn biến thị trường để chính thức trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 xem xét, thông qua trong thời gian tới.

4.3. Kế hoạch đầu tư dự án

ACV dự kiến tổng vốn đầu tư tối đa trong năm 2021 không quá 7.000 tỷ đồng; trong đó, tập trung triển khai, thực hiện một số dự án trọng điểm: Đầu tư xây dựng Nhà ga T3 – Cảng HKQT Tân Sơn Nhất; Mở rộng Nhà ga T2 và hạ tầng đồng bộ - Cảng HKQT Nội Bài; Nhà ga T2 – Cảng HKQT Phú Bài; Nhà ga hàng hóa Cảng HKQT Đà Nẵng; Cảng HKQT Long Thành (giai đoạn 1); Thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư Dự án đầu tư xây dựng Cảng HK Điện Biên; Mở rộng cải tạo Nhà ga T1 – Cảng HKQT Đà Nẵng; Dự án đầu tư mở rộng cải tạo sân đỗ máy bay tại các Cảng: Đà Nẵng, Vinh, Cát Bi, Đồng Hới, Cam Ranh; Đầu tư hoàn chỉnh hệ thống CNTT phục vụ khai thác và hệ thống trang thiết bị an ninh an toàn hàng không.

4.4. Các giải pháp thực hiện kế hoạch 2021

- Đảm bảo tuyệt đối an toàn, an ninh hàng không trong điều hành khai thác, tiếp tục thực hiện quyết liệt, nghiêm túc các yêu cầu, giải pháp trong phòng chống dịch Covid-19 tại các Cảng HK và hoàn thành cấp chứng nhận AHA tại các Cảng HKQT.

- Tiếp tục chủ động, tích cực phối hợp chặt chẽ với các bộ ngành, các cơ quan quản lý nhà nước hoàn thiện các quy định, cơ chế, chính sách cho ACV như: Xây dựng kế hoạch tổng thể đầu tư phát triển, nâng cấp các cảng hàng không, sân bay; Điều chỉnh quy hoạch các sân bay theo Quyết định 236/QĐ-TTg ngày 23/02/2018 của Thủ tướng Chính phủ; Quy định về thông tư giá nhượng quyền các dịch vụ hàng không; Cơ chế trích lập quỹ đầu tư phát triển và phân phối lợi nhuận để đảm bảo dòng tiền đầu tư; cơ chế huy động vốn cho các dự án đầu tư xây dựng trọng điểm của ACV; việc giao đất, cho thuê đất tại cảng hàng không cho ACV để triển khai, thực hiện các dự án đầu tư mở rộng kết cấu hạ tầng cảng hàng không, sân bay...

- Thường xuyên theo dõi, đánh giá phân tích tình hình thị trường kịp thời có các giải pháp thực hiện nhiệm vụ nhằm đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh có lợi nhuận và đảm bảo dòng tiền hoạt động kinh doanh và đầu tư. Tiếp

tục triển khai các giải pháp thực hiện tiết kiệm tối đa các chi phí hoạt động thường xuyên, công tác quản lý đầu tư, kiểm soát chặt chẽ các nguồn chi;

- Xây dựng và thực hiện lộ trình chuyên đổi số của doanh nghiệp phù hợp với lĩnh vực sản xuất kinh doanh và định hướng của Thủ tướng Chính phủ;

- Tập trung chuẩn bị các nguồn lực để thực hiện các dự án trọng điểm: Xây dựng mới Nhà ga hành khách T3 tại Cảng HKQT Tân Sơn Nhất, Xây dựng Nhà ga hành khách T2 Cảng HKQT Phú Bài; Mở rộng Nhà ga HK T2 - Cảng HKQT Nội Bài, Dự án Cảng HKQT Long Thành giai đoạn 1 – Dự án thành phần 3.

- Thực hiện các bước xác định giá trị tài sản để chuẩn bị phương án tăng vốn khu bay theo Đề án giao quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không do Nhà nước đầu tư, quản lý.

- Chủ động phối hợp với Hãng hàng không để mở lại đường bay sau khi hết dịch, xúc tiến hợp tác mở lại/khai thác mới các đường bay thương mại, góp phần thúc đẩy phục hồi tăng trưởng thị trường quốc tế sau khi hết dịch.

- Tiếp tục hoàn thiện các quy chế, quy định và thực hiện phân cấp mạnh hơn cho các Chi nhánh phù hợp với bộ máy, năng lực, chuyên môn của các đơn vị, tăng cường tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các đơn vị để nâng cao hiệu quả trong hoạt động; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát chặt chẽ, định kỳ 06 tháng thực hiện rà soát, hậu kiểm, đánh giá.

- Rà soát, kiện toàn cơ cấu tổ chức, bộ máy của các Cảng HK, cơ quan tham mưu, giúp việc; nâng cao năng lực, trách nhiệm của cán bộ quản lý các cấp; tăng cường công tác phối hợp với các cơ quan đơn vị; tăng cường công tác đào tạo, phát triển nguồn nhân lực gắn liền với luân chuyển cán bộ, cơ cấu lại lực lượng lao động hợp lý, nâng cao năng suất lao động.

5. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

5.1. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường

- Đa phần các cảng hàng không đang sử dụng nước cấp thủy cục cung cấp cho các hoạt động khai thác. Các cảng hàng không đang sử dụng nước cấp từ nước dưới đất đều được xử lý nước đạt QCVN về nước cấp trước khi sử dụng, kiểm nghiệm định kỳ và thực hiện đầy đủ trách nhiệm theo các quy định pháp luật khi khai thác giếng khoan. Nước thải được các cảng hàng không thu gom và xử lý triệt để, đạt các chỉ tiêu theo QCVN về nước thải. Đồng thời, thực hiện tinh thần tiết kiệm nước, tiết kiệm tài nguyên, nước thải sau xử lý tại các cảng hàng không thường được tái sử dụng để tưới cây, cứu hỏa với tỉ lệ ước tính 10-15% tổng lượng nước thải. Ngoài ra, trong năm qua, ACV kiểm soát tốt việc thu gom triệt để và ký kết đơn vị có chức năng để chuyển giao xử lý chất thải lỏng tàu bay, chất thải rắn thông thường và chất thải nguy hại, thực hiện quan trắc định kỳ theo quy định.

- Với mục tiêu sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, năm 2020, ACV tiếp tục thực hiện chính sách, chương trình bằng hàng loạt giải pháp tại các cảng hàng không, cụ thể như sau: tuyên truyền sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; cắt giảm sử dụng thiết bị; thay thế các thiết bị hiện hữu bằng các thiết bị tiết kiệm điện năng; định mức năng lượng và xây dựng quy trình vận hành phương tiện/trang thiết bị để khai thác hiệu quả hơn; tận dụng ánh sáng và gió tự nhiên trong khai thác nhà ga v.v...Tuy nhiên, năm 2020, ACV có 3/21 cảng hàng không có mức tiêu thụ năng lượng tăng so với 2019, do tần suất bay tăng, lượng hành khách, tăng các chuyến bay vào ban đêm và đưa thêm hệ thống thiết bị mới của nhà ga mở rộng, khu bay vào khai thác.

- Trong năm 2019, ACV đẩy mạnh triển khai việc xây dựng bản đồ tiếng ồn cho các cảng hàng không qua thực hiện “Chương trình Hợp tác kỹ thuật giám sát tiếng ồn tàu bay tại Việt Nam” do Cục Hàng không Việt Nam chủ trì dưới sự hợp tác của Công ty Rion Nhật Bản. Dự án hợp tác đã hoàn tất vào tháng 11/2019. Năm 2020, ACV phối hợp với Cục Hàng không Việt Nam về việc xin ý kiến Bộ Giao thông vận tải để bàn giao thiết bị giám sát tiếng ồn tàu bay tại Cảng HKQT Nội. Hiện tại, Cục Hàng không Việt Nam tiếp tục có văn bản xin ý kiến về dự án “Hỗ trợ kỹ thuật sử dụng vốn phi chính phủ nước ngoài” với Công ty TNHH RION Nhật Bản về nội dung đề nghị Bộ Giao thông vận tải cho phép Cục Hàng không Việt Nam trả lại toàn bộ thiết bị cho Công ty TNHH RION để RION có thể chuyển giao cho ACV theo hình thức bàn giao tài sản giữa hai doanh nghiệp.

5.2. *Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động*

- ACV tiếp tục duy trì môi trường làm việc hiệu quả, gắn liền với chế độ đãi ngộ hợp lý. Nguồn nhân lực được xác định là một trong những tài sản vô giá của ACV, do đó ACV luôn phát triển các chương trình đào tạo trong và ngoài nước để nâng cao chất lượng đội ngũ nhân sự, đảm bảo thu nhập ổn định cho người lao động.

- Người lao động tại ACV luôn được tuyên truyền, giáo dục về ý thức bảo vệ môi trường tại khu vực công tác. Đối với những người công tác trong môi trường độc hại, khu vực có tiếng ồn cao... đều được trang bị bảo hộ đầy đủ và có chính sách hỗ trợ theo các quy định của nhà nước và của ACV.

- Trong năm 2020 dù bị ảnh hưởng nghiêm trọng của dịch Covid-19, tuy nhiên, dưới sự chỉ đạo quyết liệt của lãnh đạo, ACV đảm bảo vẫn bảo được việc làm cho gần 9.759 lao động của ACV và hơn thế nữa đảm bảo 100% cán bộ, nhân viên được hưởng đủ tiền lương theo Hợp đồng lao động, có thêm tiền lương theo kết quả công việc phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh chung của các đơn vị và ACV.

5.3. *Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương*

Trong năm 2020, ACV đã thực hiện tốt hoạt động xã hội cộng đồng và trách nhiệm với công tác an sinh xã hội. Các hoạt động cụ thể được trình bày tại

điểm 6.5 mục II.

5.4. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm phát triển kinh tế và đóng góp Ngân sách Nhà nước

- Trong quá trình hoạt động nói chung và trong năm 2020 nói riêng, ACV luôn tập trung đầu tư kết cấu hạ tầng các cảng hàng không ngày một hiện đại, đồng bộ, nâng cao chất lượng dịch vụ tại các cảng hàng không góp phần đảm bảo an ninh quốc phòng, đáp ứng nhu cầu đi lại tăng cao bằng đường hàng không của người dân, thu hút đầu tư, phát triển kinh tế cho địa phương và vùng kinh tế trọng điểm như dự án Mở rộng sân đỗ máy bay về phía Bắc – Cảng HKQT Đà Nẵng giai đoạn 2, Mở rộng sân đỗ máy bay – Cảng HKQT Phú Bài (giai đoạn 1), Mở rộng sân đỗ máy bay giai đoạn 1 (trước nhà ga hàng hóa) – Cảng HKQT Cát Bi, Nhà ga hành khách T2 – Cảng HKQT Phú Bài (công suất 5 triệu hành khách/năm). ACV luôn giữ gìn hình ảnh và nét đẹp văn hóa, góp phần xây dựng một hình ảnh cửa ngõ của đất nước Việt Nam tươi đẹp đang trong thời kỳ đổi mới với một thế hệ tuổi trẻ phát triển năng động trong mắt bạn bè quốc tế.

- Song song với nhiệm vụ đảm bảo an ninh an toàn tại các Cảng hàng không, ACV luôn nâng cao năng lực quản trị, tiết kiệm chi phí để đảm bảo hiệu quả hoạt động kinh doanh và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ ngân sách theo quy định. Năm 2020, ACV đã nộp ngân sách 2.243 tỷ đồng (việc thực hiện chi trả cổ tức cho năm tài chính 2019 hiện đang chờ phê duyệt của cơ quan nhà nước có thẩm quyền).

IV. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA ACV

1. Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của ACV

Trước tác động của đại dịch Covid-19, kinh tế thế giới năm 2020 chứng kiến tình trạng suy thoái ở nhiều quốc gia và khu vực. Kinh tế toàn cầu năm 2020 sụt giảm 3,5%, trong đó kinh tế Mỹ giảm 3,5%, kinh tế Châu Âu giảm sâu 6,8% và kinh tế Châu Á giảm 0,9%. Trong bối cảnh đó, Việt Nam trở thành điểm sáng của nền kinh tế toàn cầu với tăng trưởng GDP năm 2020 đạt 2,91%, thuộc nhóm quốc gia có tăng trưởng kinh tế cao nhất thế giới.

Trong năm 2020, dưới sự chỉ đạo, hành động quyết liệt của Chính phủ, Bộ ngành và Chính quyền các cấp với phương châm chống dịch như chống giặc, kiểm soát được dịch bệnh là ưu tiên hàng đầu, tình hình kiểm soát dịch bệnh trong nước có nhiều khả quan, đạt được những kết quả quan trọng, tạo điều kiện duy trì và sớm phục hồi hoạt động sản xuất, kinh doanh nói chung và ngành hàng không nói riêng.

Nhận thức được những khó khăn mà ACV phải đối mặt từ đầu năm 2020, với quyết tâm lớn và nỗ lực không ngừng của tập thể Lãnh đạo, cán bộ, người lao động của ACV, HĐQT và Ban Tổng giám đốc đã phát huy mạnh mẽ vai trò lãnh đạo và chỉ đạo quyết liệt, linh hoạt, triển khai nhiều giải pháp, biện pháp đồng bộ, nhạy bén mang tính đột phá để ứng phó với đại dịch Covid-19, đảm bảo ACV hoạt động an toàn, thông suốt, nỗ lực thực hiện các chỉ tiêu hoạt động

sản xuất kinh doanh, nâng cao chất lượng quản trị và giám sát, hoàn thành các mục tiêu lớn của đơn vị, đảm bảo quyền lợi của cổ đông, người lao động, đóng góp tích cực cho cộng đồng xã hội và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với ngân sách nhà nước. Cụ thể:

- Tổng sản lượng hành khách trên toàn mạng Cảng do ACV quản lý đạt 63 triệu khách, đạt 97% kế hoạch năm và giảm 39% so với năm 2019. Trong đó, khách quốc tế đạt 5,2 triệu khách, 54%/KH và giảm 82% so với năm 2019; khách nội địa đạt 57,8 triệu khách, 104%/KH, giảm 22% so với năm 2019.

- Tổng doanh thu của Công ty mẹ đạt 10.215 tỷ đồng (không bao gồm doanh thu hạ cất cánh), đạt 90%/KH năm được ĐHĐCĐ thông qua, giảm 50% so với năm 2019; Lợi nhuận trước thuế của Công ty mẹ đạt 2.071 tỷ đồng, tăng 3% so với kế hoạch được ĐHĐCĐ thông qua.

2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Tổng giám đốc

2.1. Phương pháp giám sát

Năm 2020, HĐQT đã thực hiện giám sát Ban Tổng giám đốc trong việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT bằng các phương pháp như sau:

- HĐQT đã tổ chức họp định kỳ hàng tuần để xem xét tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của ACV, kịp thời điều chỉnh chính sách và chiến lược kinh doanh của ACV cho phù hợp với tình hình thực tế, phân tích đo lường rủi ro và giải quyết kịp thời các vấn đề, vướng mắc phát sinh.

- Ngoài các cuộc họp định kỳ, HĐQT xem xét và cho ý kiến bằng văn bản với các phát sinh trong hoạt động sản xuất kinh doanh ngoài kế hoạch hoặc vượt thẩm quyền của Ban Tổng Giám đốc.

- Phối hợp chặt chẽ với Ban Kiểm soát, với tư cách là giám sát viên đại diện cho cổ đông, HĐQT tiếp nhận ý kiến đóng góp và đề xuất của Ban Kiểm soát một cách cởi mở, từ đó cân nhắc trong các quyết định quản trị điều hành.

- Các thành viên HĐQT thường xuyên tham gia các cuộc họp giao ban hàng tháng với Ban Tổng Giám đốc và cán bộ chủ chốt, nghe báo cáo, cùng phân tích theo sát hoạt động sản xuất kinh doanh của ACV, kịp thời nắm bắt, dự báo tình hình thị trường và tình hình kinh doanh của ACV để xem xét điều chỉnh, quyết định các giải pháp ứng phó phù hợp khi thị trường, hoạt động sản xuất kinh doanh diễn biến bất thường.

2.2. Đánh giá chung:

Trước diễn biến phức tạp, khó lường của đại dịch Covid-19, Ban Tổng giám đốc đã rất nỗ lực trong việc thực hiện các mục tiêu kinh doanh của ACV theo đúng định hướng được Đại hội đồng cổ đông thông qua, đảm bảo hoàn thành và vượt chỉ tiêu lợi nhuận năm 2020, hoạt động kinh doanh chính không lỗ, đồng thời cũng thực hiện tốt việc xây dựng môi trường kinh doanh dựa trên nền tảng phát triển bền vững, từng bước hoàn thiện công tác quản trị nội bộ.

Thông qua cơ chế kiểm tra, giám sát bằng các báo cáo định kỳ về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình hoạt động của ACV và các báo cáo đột xuất khi có yêu cầu, HĐQT đánh giá Ban Tổng giám đốc đã thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao theo đúng quy định của pháp luật hiện hành, Điều lệ ACV, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT, đảm bảo lợi ích tối đa của ACV và cổ đông.

Tuy nhiên, trong năm 2020, tình hình triển khai một số công trình dự án còn chậm so với kế hoạch đề ra; công tác giải ngân nguồn vốn theo kế hoạch chưa đạt yêu cầu. Nguyên nhân chủ yếu từ yếu tố khách quan: Một số dự án chưa được phê duyệt quy hoạch chi tiết, vướng mắc việc giao, thuê đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, đền bù GPMB, thiếu quỹ đất, thủ tục đầu tư. Ngoài ra, công tác đảm bảo an ninh, an toàn đã được chú trọng hơn, ACV đã chủ động chủ trì, phối hợp kịp thời xử lý các sự cố trong quá trình hoạt động.

3. Kế hoạch và định hướng năm 2021

Trước bối cảnh có nhiều yếu tố thị trường bất lợi do ảnh hưởng dịch bệnh và suy giảm kinh tế quốc tế, HĐQT xác định các định hướng hoạt động chỉ đạo Ban Tổng giám đốc tập trung một số nội dung chủ yếu sau:

- Hoàn thành các chỉ tiêu, kế hoạch năm 2021, bảo toàn và phát triển vốn, tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh bằng các giải pháp: Thực hiện nghiêm quy trình kiểm soát nội bộ, kiểm soát chặt chẽ trong quản lý tài chính, tài sản, thực hành tiết kiệm, phòng chống tham nhũng lãng phí; xây dựng hoàn thiện các chỉ tiêu, định mức; đảm bảo thu nhập ổn định cho người lao động; nâng cao chất lượng dịch vụ; đảm bảo phát triển bền vững, giữ vững vị thế và thương hiệu ACV là nhà khai thác cảng hàng không hàng đầu Việt Nam; đảm bảo hiệu lực, hiệu quả quản trị và kiểm soát hoạt động.

- Đảm bảo vai trò, trách nhiệm của Người khai thác cảng theo quy định của Luật hàng không; tăng cường đảm bảo an ninh, an toàn hàng không tại các cảng hàng không sân bay được đặt lên hàng đầu

- Tập trung cùng với các cơ quan quản lý nhà nước hoàn thiện các cơ chế, chính sách, pháp luật như: Quyết định danh mục tài sản khu bay giao cho ACV; quy hoạch tổng thể, quy hoạch chi tiết cảng hàng không Việt Nam; việc giao, cho thuê đất tại cảng hàng không để ACV triển khai thực hiện các thủ tục đầu tư xây dựng theo quy định; việc xã hội hóa đầu tư kết cấu hạ tầng hàng không.

- Hoàn thiện Điều lệ, các Quy chế, Quy định nội bộ của ACV phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, các quy định pháp luật hướng dẫn thi hành Luật có liên quan (có hiệu lực từ ngày 01/01/2021) và yêu cầu thực tiễn.

- Tập trung đẩy nhanh việc triển khai, thực hiện các dự án đầu tư, nhất là các dự án trọng điểm; kịp thời đề xuất, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

- Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin, ứng dụng các giải pháp

chuyển đổi số toàn diện trong quản lý và điều hành, nâng cao lợi thế cạnh tranh của doanh nghiệp.

- Tiếp tục rà soát, kiện toàn cơ cấu tổ chức, bộ máy của các cơ quan tham mưu, giúp việc; nâng cao năng lực, trách nhiệm của cán bộ quản lý các cấp; tăng cường công tác phối hợp với các cơ quan đơn vị; tăng cường công tác đào tạo, phát triển nguồn nhân lực gắn liền với luân chuyển cán bộ, cơ cấu lại lực lượng lao động hợp lý, nâng cao năng suất lao động.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

1.1. Thành viên HĐQT

TT	Họ và Tên	Chức danh	Ghi chú
1	Ông Lại Xuân Thanh	Chủ tịch HĐQT	Thành viên không điều hành
2	Ông Vũ Thế Phiệt	TV HĐQT	Kiểm Tổng giám đốc
3	Ông Đào Việt Dũng	TV HĐQT	Thành viên không điều hành
4	Bà Lê Thị Diệu Thúy	TV HĐQT	Thành viên không điều hành

1.2. Hoạt động của HĐQT:

Trong năm 2020, HĐQT đã tổ chức 32 cuộc họp HĐQT có sự tham dự của Trưởng Ban Kiểm soát với tư cách là giám sát viên HĐQT đã ban hành hơn 239 văn bản Nghị quyết/Quyết định thuộc thẩm quyền của HĐQT để thực hiện các nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông qua.

Theo Báo cáo ghi nhận sự tham gia của các thành viên HĐQT tại các cuộc họp HĐQT cho năm 2019 như sau:

Thành viên HĐQT	Chức danh	Số buổi	Tỷ lệ
Ông Lại Xuân Thanh	Chủ tịch HĐQT	32	100%
Ông Vũ Thế Phiệt	Thành viên HĐQT	32	100%
Ông Đào Việt Dũng	Thành viên HĐQT	32	100%
Bà Lê Thị Diệu Thúy	Thành viên HĐQT	32	100%

1.4. Hoạt động của thành viên HĐQT độc lập:

ACV không có thành viên **HĐQT** độc lập.

1.5. Các tiểu ban thuộc HĐQT:

a. Hoạt động của Ban Pháp chế - Kiểm toán nội bộ

Căn cứ theo Nghị định số 05/2019/NĐ-CP ngày 22/01/2019 của Chính phủ về kiểm toán nội bộ, HĐQT đã ban hành Quyết định số 28/QĐ-HĐQT ngày 12/2/2020 về việc sửa đổi Quyết định số 242/QĐ-HĐQT ngày 26/06/2018 quy

định về chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức các Ban chuyên môn nghiệp vụ của ACV, trong đó Ban Pháp chế - Kiểm toán nội bộ có chức năng, nhiệm vụ thực hiện công tác kiểm toán nội bộ của ACV.

b. Hoạt động của Ban Thư ký

Ban Thư ký là cơ quan trực thuộc HĐQT, thực hiện chức năng tham mưu, giúp việc cho HĐQT trong việc giám sát, kiểm tra hoạt động sản xuất, kinh doanh của ACV tuân thủ Điều lệ, Quy chế, Quy định của ACV, việc chấp hành chế độ chính sách, quy định của pháp luật; tham mưu giúp việc cho HĐQT trong công tác quan hệ cổ đông, công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên hoặc bất thường, thủ tục chuyển nhượng cổ phần, các quyền, nghĩa vụ khác của cổ đông và của ACV theo đúng quy định pháp luật hiện hành.

2. Ban Kiểm soát

2.1. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát

Stt	Tên	Chức vụ	Diễn giải
1	Huỳnh Thị Diệu	Trưởng Ban	Thành viên chuyên trách
2	Lê Thị Hương Giang	Thành viên	Thành viên chuyên trách
3	Nguyễn Hữu Phúc	Thành viên	Thành viên chuyên trách

(Thông tin chi tiết tại Phụ lục 04 kèm theo)

2.2. Nội dung hoạt động

- Tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT. Trưởng Ban kiểm soát đã có nhiều ý kiến đóng góp trực tiếp tại cuộc họp.

- Ban kiểm soát tham gia đóng góp ý kiến dự thảo các quy chế, qui định của ACV về quản lý đầu tư, mua sắm tài sản, trang thiết bị; tổ chức và khai thác kinh doanh dịch vụ phi hàng không, quản lý đào tạo, huấn luyện, Quyết định Bộ giá dịch vụ hàng không, phi hàng không của ACV.

- Thực hiện giám sát, kiểm tra trực tiếp hoặc gián tiếp về hoạt động các chi nhánh cảng hàng không và các ban chức năng thông qua việc kiểm tra công tác tài chính, kế toán, đầu tư của đơn vị về quản lý doanh thu, chi phí, công nợ, tài sản, các hợp đồng đã ký kết..... nhằm phát hiện kịp thời các sai sót trong công tác kế toán, tài chính, giá dịch vụ, công tác ký kết hợp đồng, tình hình thực hiện quy chế, quy định của HĐQT và Tổng giám đốc.

- Lập báo cáo giám sát, kiến nghị HĐQT và Ban Điều hành thực hiện các nội dung như các nghị quyết chưa thực hiện, xây dựng quy chế kiểm toán nội bộ, rà soát nội dung hợp đồng dịch vụ đã ký kết, hợp đồng hợp tác khai thác tài sản, nguyên tắc ghi tăng tài sản cố định nhiều hệ thống, đảm bảo tính đúng khẩu hao và trích lập dự phòng phải thu.

- Thực hiện thẩm định báo cáo tài chính năm 2019 trình Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

- Giám sát hoạt động kiểm toán nội bộ và đề xuất ý kiến đối với Báo cáo kiểm toán nội bộ năm 2020.

- Thực hiện các báo cáo giám sát hàng quý năm 2020 theo yêu cầu của Ủy ban quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

- Theo dõi tình hình thực hiện kết luận của các đoàn thanh tra, kiểm tra tại ACV về công tác thuê đất, xử lý tài chính khác một số dự án.

- Trong năm, Ban Kiểm soát đã tổ chức 02 cuộc họp với nội dung rà soát Báo cáo tài chính năm 2019 của ACV, xem xét các nội dung trình Đại hội cổ đông năm 2020, rà soát nội dung phân công giữa các thành viên Ban kiểm soát và giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh của ACV năm 2020.

2.3. Kết quả giám sát hoạt động của HĐQT

HĐQT đã thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn trong việc chỉ đạo, quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh của ACV, một số nội dung nổi bật trong năm 2020 gồm:

- Triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh theo Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường năm 2020 thông qua.

- Thông qua chủ trương, đầu tư các dự án thuộc thẩm quyền của HĐQT theo quy chế quản lý tài chính của ACV và pháp luật, để Ban điều hành triển khai một số dự án trọng điểm như dự án thành phần 3 thuộc Dự án đầu tư xây dựng Cảng hàng không quốc tế Long Thành- Giai đoạn 1, dự án Nhà ga hành khách T3 - Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất, mở rộng nhà ga quốc tế T2- Cảng hàng không quốc tế Nội Bài.

- Ban hành các quy chế quản lý ACV thuộc thẩm quyền của HĐQT.

- Ban hành chính sách giảm giá dịch vụ hàng không và phi hàng không để hỗ trợ các doanh nghiệp kinh doanh tại cảng hàng không trong giai đoạn ảnh hưởng dịch bệnh Covid-19.

- Thông qua và thành lập bộ phận kiểm toán nội bộ trực thuộc HĐQT nhằm phòng ngừa, phát hiện và xử lý rủi ro của ACV.

- Chỉ đạo kịp thời Người đại diện tại các công ty có vốn góp của ACV về tình hình sản xuất kinh doanh trong thời gian ảnh hưởng dịch Covid-19, xem xét tài liệu Đại hội cổ đông và báo cáo tài chính để Người đại diện biểu quyết tại Đại hội cổ đông.

- Đề nghị Ban điều hành rà soát và tiếp tục thực hiện các kiến nghị của Ban kiểm soát.

- Yêu cầu Ban điều hành tăng cường thu hồi công nợ.

- HĐQT đã tổ chức 32 cuộc họp, lấy ý kiến các thành viên với các nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT và giám sát hoạt động của Ban điều hành.

- Trong năm 2020, HĐQT đã ban hành 239 Nghị quyết, Quyết định và nhiều chủ trương để Ban Điều hành triển khai thực hiện. Một số nội dung của

Nghị quyết đang và tiếp tục thực hiện trong năm 2021.

Hoạt động của HĐQT trong năm phù hợp với Điều lệ và quy định pháp luật, định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh của ACV ổn định và phát triển, góp phần quan trọng trong việc hoàn thành kế hoạch năm 2020 theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

2.4. Kết quả giám sát hoạt động của Ban Tổng giám đốc

Trong năm, Ban Tổng giám đốc đã điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của ACV năng động và kịp thời chỉ đạo với các giải pháp phù hợp trong thời gian khó khăn do dịch Covid-19 ảnh hưởng hoạt động sản xuất kinh doanh, như sau:

- Chỉ đạo các Ban chức năng, các đơn vị thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT với chủ trương tiết kiệm và có hiệu quả.

- Ban hành các quy định tăng cường hoạt động điều hành của ACV về phân cấp, ủy quyền ký kết hợp đồng, quy chế kiểm soát an ninh nội bộ.

- Triển khai đến các chi nhánh nội dung thực hiện các quy chế, nghị quyết của HĐQT, quy định của Ban Tổng giám Đốc. Trong năm, việc triển khai thực hiện chính sách giảm giá một số dịch vụ hàng không và miễn giảm tiền thuê mặt bằng cho các doanh nghiệp trong thời gian giãn cách xã hội và trong thời gian các chuyến bay quốc tế chưa khai thác tạo điều kiện cho các doanh nghiệp duy trì hoạt động.

- Tổ chức họp giao ban định kỳ đánh giá hoạt động khai thác, an ninh an toàn, đầu tư, kinh doanh, tài chính tại các chi nhánh và chỉ đạo kịp thời các biện pháp tăng cường quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh của ACV.

- Thực hiện các dự án đầu tư theo tiến độ kế hoạch, điều chỉnh tiến độ thực hiện một số dự án cho phù hợp với thực tế do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 như giãn tiến độ thực hiện dự án Mở rộng sân đỗ máy bay – Cảng hàng không Quốc tế Cát Bi – giai đoạn 2 và dự án Xây dựng sân đỗ máy bay của nhà ga hành khách T2 – Cảng HK Chu Lai. Tập trung nguồn lực cho các dự án trọng điểm như triển khai các hạng mục rà phá bom mìn, xây hàng rào, san lấp mặt bằng và công tác thiết kế của dự án thành phần 3 thuộc dự án đầu tư xây dựng Cảng hàng không quốc tế Long Thành- Giai đoạn 1, đẩy nhanh tiến độ hoàn thành Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án Nhà ga hành khách T3 - Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất, phối hợp với cơ quan quản lý nhà nước và các đơn vị liên quan để đẩy nhanh tiến độ thẩm định dự án Mở rộng sân đỗ máy bay và khẩn trương triển khai Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án Mở rộng nhà ga quốc tế T2- Cảng hàng không quốc tế Nội Bài. Ngoài ra, để nâng cao năng lực khai thác và quản lý đồng bộ giữa các chi nhánh, ACV đã đầu tư và đưa vào sử dụng hệ thống thu phí ô tô tự động tại 21 cảng hàng không thuộc ACV.

- Thành lập Hội đồng xử lý nợ trong giai đoạn dịch Covid-19 để xây dựng phương án thu hồi nợ và xử lý nợ phải thu quá hạn của dịch vụ hàng không, phi

hàng không.

- Tập trung thực hiện quyết toán dự án hoàn thành và đã thực hiện quyết toán vốn đầu tư trên 30 dự án.

- Thực hiện các giải pháp tiết giảm chi phí hoạt động như chi phí lương, trang phục, nghỉ mát ...để đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu lợi nhuận của năm, các chỉ số về bảo toàn vốn đều tăng so với kế hoạch.

- Tiếp tục hoàn thiện hồ sơ xin thuê đất, giao đất đối với các khu đất do 22 chi nhánh và ACV đang quản lý, sử dụng và khai thác

- Chỉ đạo các đơn vị tiếp tục thực hiện các nội dung theo kết luận, kiến nghị của Thanh tra Chính phủ, Kiểm toán nhà nước.

2.5. *Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với HĐQT và Ban Tổng giám đốc*

Trong năm 2020, HĐQT, Ban Tổng giám đốc ACV đã mời Ban kiểm soát tham dự đầy đủ về các cuộc họp của HĐQT và Ban điều hành. Các kiến nghị của Ban kiểm soát được HĐQT và Ban Tổng giám đốc xem xét, chỉ đạo và tiếp tục thực hiện đảm bảo lợi ích của ACV, tuân thủ các quy định của Pháp luật.

2.6. *Đánh giá hoạt động giám sát năm 2020*

Ban kiểm soát đã thực hiện chức năng và nhiệm vụ theo Điều lệ ACV, các nội dung trong kế hoạch hoạt động giám sát năm 2020.

Ban kiểm soát thực hiện gửi các kiến nghị đến HĐQT và Tổng Giám đốc liên quan giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 để ACV xem xét và thực hiện.

Thông qua nội dung và kết quả giám sát năm 2020, Ban Kiểm soát đã hoàn thành tốt trách nhiệm, nghĩa vụ và đảm bảo quyền lợi cho cổ đông ACV.

3. *Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban Tổng giám đốc và Ban kiểm soát*

3.1. *Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích của HĐQT, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý*

Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP là công ty cổ phần có vốn góp chi phối của Nhà nước. Theo đó việc xác định tiền lương, thù lao, tiền thưởng của HĐQT, Ban Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và Ban Kiểm soát phải thực hiện theo quy định tại thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH.

Năm 2020, ACV đã thực hiện chi trả tiền lương, thù lao cho HĐQT, Ban Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và Ban Kiểm soát theo Quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2020 đã được thông qua tại Nghị quyết số 02/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/06/2020 là 15.724.800.000 đồng.

Đối với quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng thực hiện năm 2020 của HĐQT, Ban Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và Ban Kiểm soát, ACV đã báo cáo

và đang chờ ý kiến thống nhất của Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

3.2. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không có

3.3. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có

3.4. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020, Đại hội đã thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ của ACV. Trong quá trình hoạt động, ACV luôn đảm bảo thực hiện theo đúng quy chế nội bộ về quản trị công ty đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua cũng như Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Chi tiết Báo cáo tài chính tổng hợp, Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020 đã được công bố trên Website của ACV tại địa chỉ <https://vietnamairport.vn/>

TỔNG GIÁM ĐỐC



VŨ THẾ PHIỆT

PHỤ LỤC 01: DANH SÁCH CÁC CẢNG HÀNG KHÔNG

1. Cảng hàng không Quốc tế Tân Sơn Nhất

- Địa chỉ: Cảng HKQT Tân Sơn Nhất, phường 2, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh.

2. Cảng hàng không Quốc tế Nội Bài

- Địa chỉ: Cảng HKQT Nội Bài, xã Phú Minh, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

3. Cảng hàng không Quốc tế Đà Nẵng

- Địa chỉ: Cảng HKQT Đà Nẵng, phường Hòa Thuận Tây, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

4. Cảng Hàng không Quốc tế Phú Quốc

- Địa chỉ: Tổ 2, ấp Dương Tơ, xã Dương Tơ, huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang

5. Cảng hàng không Quốc tế Cần Thơ

- Địa chỉ: Số 179B Lê Hồng Phong, phường Trà An, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

6. Cảng hàng không Quốc tế Phú Bài

- Địa chỉ: Cảng HKQT Phú Bài, khu 8, phường Phú Bài, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế.

7. Cảng hàng không Quốc tế Cam Ranh

- Địa chỉ: Sân bay Cam Ranh, phường Cam Nghĩa, thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa.

8. Cảng Hàng không Quốc tế Vinh

- Địa chỉ: Cảng HKQT Vinh, xã Nghi Liên, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An

9. Cảng Hàng không Quốc tế Cát Bi

- Địa chỉ: Cảng HKQT Cát Bi, đường Lê Hồng Phong, phường Thành Tô, quận Hải An, thành phố Hải Phòng

10. Cảng Hàng không Liên Khương

- Địa chỉ: Cảng hàng không Liên Khương Quốc lộ 20, thị trấn Liên Nghĩa, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng

11. Cảng Hàng không Buôn Ma Thuột

- Địa chỉ: Cảng hàng không Buôn Ma Thuột, thôn 3, xã Hòa Thắng, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

12. Cảng Hàng không Rạch giá

- Địa chỉ: 418 đường Cách Mạng Tháng 8, phường Vĩnh Lợi, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang

13. Cảng Hàng không Cà Mau

- Địa chỉ: Số 93, đường Lý Thường Kiệt, phường 6, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau

14. Cảng Hàng không Côn Đảo

- Địa chỉ: Cảng hàng không Côn Đảo, tiểu khu 1, thị trấn Côn Đảo, huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

15. Cảng Hàng không Tuy Hòa

- Địa chỉ: Khu phố 4, phường Phú Thạnh, Tp. Tuy Hoà, tỉnh Phú Yên

16. Cảng Hàng không Điện Biên

- Địa chỉ: Tổ dân phố 10, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên

17. Cảng Hàng không Nà Sản

- Địa chỉ: Tiểu khu Nà Sản, xã Chiềng Mung, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La

18. Cảng Hàng không Đồng Hới

- Địa chỉ: Cảng hàng không Đồng Hới, xã Lộc Ninh, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình

19. Cảng hàng không Chu Lai

- Địa chỉ: Cảng Hàng không Chu Lai, xã Tam Nghĩa, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam

20. Cảng Hàng không Pleiku

- Địa chỉ: Cảng hàng không Pleiku, đường 17/3, phường Thống Nhất, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai

21. Cảng Hàng không Phù Cát

- Địa chỉ: Số 01, Nguyễn Tất Thành, phường Lý Thường Kiệt, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định

22. Cảng Hàng không Thọ Xuân

- Địa chỉ: Sân bay Sao Vàng, thị trấn Sao Vàng, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

PHỤ LỤC 02: DANH SÁCH CÁC CÔNG TY CON, CÔNG TY LIÊN KẾT

1. Công ty con: (Số liệu tại thời điểm 31/12/2020)

Stt	Tên doanh nghiệp / Địa chỉ trụ sở chính	Lĩnh vực kinh doanh chủ yếu	Vốn góp của ACV (tỷ đồng)	Tỷ lệ sở hữu của ACV	Lợi nhuận năm 2020 (tỷ đồng)	% Lợi nhuận 2020/2019
1	Công ty Cổ phần Dịch vụ Nhiên liệu Hàng không Nội Bài (NAFSC) <i>Đ/c: Sân bay Quốc tế Nội Bài, huyện Sóc Sơn, Hà Nội</i>	Vận hành hệ thống tra nạp nhiên liệu hàng không	60,00	60,00%	(14.824)	(45,61%)

2. Công ty liên doanh, liên kết (Số liệu tại thời điểm 31/12/2020)

Stt	Tên doanh nghiệp / Địa chỉ trụ sở chính	Lĩnh vực kinh doanh chủ yếu	Vốn góp của ACV (tỷ đồng)	Tỷ lệ sở hữu của ACV	Lợi nhuận năm 2020 (tỷ đồng)	% Lợi nhuận 2020/2019
1	Công ty Cổ phần Dịch Vụ Hàng không Sân bay Tân Sơn Nhất. <i>Đ/c: Sân bay Quốc tế Tân Sơn Nhất, P.2, Q.Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh</i>	Dịch vụ thương mại tại sân bay và các hoạt động thương mại khác	655,042	49,07%	149.494	40,12%
2	Công ty Cổ phần Thương mại Hàng không Miền Nam. <i>Đ/c: 112B Hồng Hà, Phường 2, Quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh</i>	Sản xuất nước uống đóng chai và kinh doanh thương mại	4,93	29,53%	(724)	(3810,53 %)

Stt	Tên doanh nghiệp / Địa chỉ trụ sở chính	Lĩnh vực kinh doanh chủ yếu	Vốn góp của ACV (tỷ đồng)	Tỷ lệ sở hữu của ACV	Lợi nhuận năm 2020 (tỷ đồng)	% Lợi nhuận 2020/2019
3	Công ty Cổ phần Vận tải Hàng không Miền Nam. <i>Đ/c: 1A Hồng Hà - Phường 2 - Quận Tân Bình - TP Hồ Chí Minh</i>	Vận tải hành khách đường bộ	13,05	30,00%	(14.089)	(437,55%)
4	Công ty Cổ phần Phục vụ mặt đất Hà Nội. <i>Đ/c: Cảng hàng không quốc tế Nội Bài, Huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội</i>	Cung cấp dịch vụ phục vụ mặt đất tại sân bay	30,00	20,00%	65.227	55,90%
5	Công ty Cổ phần Dịch vụ hàng hóa Hàng không Việt Nam (ACSV) <i>Đ/c: Cảng hàng không quốc tế Nội Bài, Huyện Sóc Sơn, Hà Nội</i>	Dịch vụ giao nhận hàng hóa, bốc xếp hàng hóa.	50,00	20,00%	223.726	136,74%
6	Công ty TNHH Dịch vụ bảo dưỡng máy bay Cảng hàng không Miền Nam (SAAM) <i>Đ/c: Phòng 401, Tòa nhà SCSC, 30 Phan Thúc Duyện, Phường 4, Quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh</i>	Dịch vụ bảo dưỡng máy bay	15,30	51,00%	2.632	8,58%
7	Công ty Cổ phần Phục vụ Mặt đất Sài Gòn (SAGS) <i>Đ/c: Sân bay Quốc tế Tân Sơn Nhất, P.2, Q.Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh</i>	Cung cấp dịch vụ phục vụ mặt đất tại sân bay	115,204	48,03%	86.109	22,75%

Stt	Tên doanh nghiệp / Địa chỉ trụ sở chính	Lĩnh vực kinh doanh chủ yếu	Vốn góp của ACV (tỷ đồng)	Tỷ lệ sở hữu của ACV	Lợi nhuận năm 2020 (tỷ đồng)	% Lợi nhuận 2020/2019
8	Công ty Cổ phần dịch vụ hàng hóa Sài Gòn (SCSC) <i>Đ/c: Tòa nhà SCSC, 30 Phan Thúc Duyện, Phường 4, Quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh</i>	Dịch vụ giao nhận hàng hóa, bốc xếp hàng hóa.	75,00	13,12%	464.409	92,48%
9	Công ty Cổ phần Đầu tư TCP <i>Đ/c: Tầng 1, Tòa nhà Văn phòng chi nhánh Cảng Hàng không Quốc tế Tân Sơn Nhất, Phường 2, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh</i>	Kinh doanh khai thác tại nhà xe ga quốc nội cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất	19,8	18%	9.946	41,02%
10	Công ty Cổ phần đầu tư khai thác Nhà ga Quốc tế Đà Nẵng (AHT) <i>Đ/c: Cảng Hàng không Quốc tế Đà Nẵng, Phường Hoà Thuận Tây, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng</i>	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải hàng không (Đầu tư, quản lý vốn đầu tư, trực tiếp sản xuất, kinh doanh tại Nhà ga hành khách quốc tế Đà Nẵng)	30	10%	(349.932)	(61,66%)
11	Công ty Cổ phần Nhà ga Quốc tế Cam Ranh (CRTC) <i>Đ/c: Cảng hàng không quốc tế Cam Ranh, Phường Cam Nghĩa, Thành Phố Cam Ranh, Tỉnh Khánh Hòa</i>	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải hàng không (Đầu tư, quản lý vốn đầu tư, trực tiếp sản xuất, kinh doanh tại Nhà ga hành khách quốc tế Cam Ranh).	60	10%	(469.610)	(140,04%)

PHỤ LỤC 03: THÔNG TIN VỀ NHÂN SỰ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Ông Lại Xuân Thanh: Chủ tịch HĐQT

- Ngày tháng năm sinh: 25/08/1963
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản lý nhà nước
- Lý luận chính trị: Cao cấp
- Ngoại ngữ: Tiếng Anh
- Chức vụ hiện tại: Chủ tịch HĐQT ACV
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
- Số lượng cổ phiếu cá nhân nắm giữ: 0 cổ phiếu, tương ứng 0,00%
- Số lượng cổ phiếu đại diện sở hữu: 1.153.623.992 cổ phiếu, tương ứng 52,99% (đại diện cho Nhà nước).

2. Ông Vũ Thế Phiệt: Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc

- Ngày tháng năm sinh: 20/11/1973
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị kinh doanh
- Lý luận chính trị: Cao cấp lý luận chính trị
- Ngoại ngữ: Tiếng Anh
- Chức vụ hiện tại: Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc ACV
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không có
- Số lượng cổ phiếu cá nhân nắm giữ: 6.900 cổ phiếu, tương ứng 0,00%
- Số lượng cổ phiếu đại diện sở hữu: 487.884.371 cổ phiếu, tương ứng 22,41% (đại diện cho Nhà nước).

3. Ông Đào Việt Dũng: Thành viên HĐQT

- Ngày tháng năm sinh: 01/03/1972
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị kinh doanh
- Lý luận chính trị: Cao cấp lý luận chính trị
- Ngoại ngữ: Tiếng Anh
- Chức vụ hiện tại: Thành viên HĐQT ACV.
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH Dịch vụ bảo dưỡng máy bay Cảng hàng không miền Nam (SAAM)
- Số lượng cổ phiếu cá nhân nắm giữ: 3.800 cổ phiếu, tương ứng 0,00%.

- Số lượng cổ phiếu đại diện sở hữu: 217.717.324 cổ phiếu, tương ứng 10,00% (đại diện cho Nhà nước).

4. Bà Lê Thị Diệu Thúy: Thành viên HĐQT

- Ngày tháng năm sinh: 17/03/1978
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị kinh doanh
- Lý luận chính trị: Cao cấp lý luận chính trị
- Ngoại ngữ: Tiếng Anh
- Chức vụ hiện tại: Thành viên HĐQT ACV
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Thành viên HĐQT Công ty CP Phục vụ mặt đất Sài Gòn (SAGS)
- Số lượng cổ phiếu cá nhân nắm giữ: 6.200 cổ phiếu, tương ứng 0,00%.
- Số lượng cổ phiếu đại diện sở hữu: 217.717.324 cổ phiếu, tương ứng 10,00% (đại diện cho Nhà nước)

PHỤ LỤC 04: THÔNG TIN VỀ NHÂN SỰ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Ông Vũ Thế Phiệt – Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc

Thông tin tại Phụ lục 03.

2. Ông Đỗ Tất Bình – Phó Tổng giám đốc

- Ngày sinh: 10/02/1963
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng sân bay
- Lý luận chính trị: Cao cấp lý luận chính trị
- Ngoại ngữ: Tiếng Anh, Tiếng Nga
- Chức vụ hiện nay: Phó Tổng giám đốc ACV
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Phó Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng hóa Sài Gòn (SCSC)
- Số lượng cổ phiếu cá nhân nắm giữ: 5.700 cổ phiếu, tương ứng 0,00%
- Số lượng cổ phiếu đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu, tương ứng 0%.

3. Ông Nguyễn Đức Hùng

- Ngày sinh: 03/02/1978
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị kinh doanh, Thạc sỹ Điện tử viễn thông
- Lý luận chính trị: Cao cấp chính trị
- Ngoại ngữ: Tiếng Anh
- Chức vụ hiện nay: Phó Tổng giám đốc ACV.
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Chủ tịch Công ty Cổ phần Dịch vụ hàng hóa Hàng không Việt Nam.
- Số lượng cổ phiếu cá nhân nắm giữ: 6.200 cổ phiếu, tương ứng 0,00%
- Số lượng cổ phiếu đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu, tương ứng 0%.

4. Ông Nguyễn Quốc Phương

- Ngày sinh: 27/04/1978
- Trình độ chuyên môn: Tiến sỹ kinh tế
- Lý luận chính trị: Cao cấp chính trị
- Ngoại ngữ: Tiếng Anh
- Chức vụ hiện nay: Phó Tổng giám đốc ACV

- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Chủ tịch Công ty Cổ phần Dịch vụ Nhiên liệu Hàng không Nội Bài.
- Số lượng cổ phiếu cá nhân nắm giữ: 0 cổ phiếu, tương ứng 0,00%
- Số lượng cổ phiếu đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu, tương ứng 0%.

5. Ông Bùi Á Đông – Kế toán trưởng

- Ngày tháng năm sinh: 28/06/1962
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kế toán công nghiệp
- Lý luận chính trị: Cao cấp lý luận chính trị
- Ngoại ngữ: Tiếng Anh
- Chức vụ hiện tại: Trưởng Ban Tài chính – Kế toán trưởng ACV
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không có
- Số lượng cổ phiếu cá nhân nắm giữ: 3.000 cổ phiếu, tương ứng 0,00%
- Số lượng cổ phiếu đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu, tương ứng 0%.

PHỤ LỤC 05: THÔNG TIN VỀ THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

1. Bà Huỳnh Thị Diệu – Trưởng Ban Kiểm soát

- Ngày tháng năm sinh: 14/01/1970
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính kế toán
- Ngoại ngữ: Tiếng Anh
- Chức vụ hiện nay: Trưởng Ban kiểm soát ACV
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không có
- Số lượng cổ phiếu cá nhân nắm giữ: 2.500 cổ phiếu, tương ứng 0,00%
- Số lượng cổ phiếu đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu, tương ứng 0%.

2. Bà Lê Thị Hương Giang – Thành viên Ban Kiểm soát

- Ngày sinh: 10/9/1973
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính – Kế toán
- Ngoại ngữ: Tiếng Anh
- Chức vụ hiện nay: Thành viên Ban kiểm soát ACV
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Trưởng Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Dịch vụ Nhiên liệu hàng không Nội Bài (NAFSC)
- Số lượng cổ phiếu cá nhân nắm giữ: 5.700 cổ phiếu, tương ứng 0,00%
- Số lượng cổ phiếu đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu, tương ứng 0%.

3. Ông Nguyễn Hữu Phúc – Thành viên Ban Kiểm soát

- Ngày sinh: 26/10/1968
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Xây dựng, Cử nhân Kế toán
- Ngoại ngữ: Tiếng Anh
- Chức vụ hiện nay: Thành viên Ban kiểm soát ACV
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không có
- Số lượng cổ phiếu cá nhân nắm giữ: 4.300 cổ phiếu, tương ứng 0,00%
- Số lượng cổ phiếu đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu, tương ứng 0%.